

Biểu mẫu 18C. Công khai các môn học của từng khóa học, chuyên ngành

Công khai về giảng viên giảng dạy và giảng viên hướng dẫn (nếu có), mục đích môn học, nội dung và lịch trình giảng dạy, tài liệu tham khảo, phương pháp đánh giá sinh viên của Trường đại học Tài nguyên và Môi trường TPHCM

Năm học 2024-2025

Ngành: Quản trị kinh doanh

STT	Họ và tên giảng viên	Tên môn học	Mục đích môn học	Nội dung môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Tài liệu tham khảo	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	ThS. Dương Thị Xuân An	Toán cao cấp	Trang bị cho sinh viên các khái niệm về tập hợp, ánh xạ, quan hệ và quan hệ thứ tự. Sinh viên nắm được các kiến thức về định thức, ma trận và lý thuyết hệ phương trình tuyến tính. Trang bị cho sinh viên khái niệm về không gian vector, hệ độc lập tuyến tính, cơ sở và số chiều không gian, ánh xạ tuyến tính và ma trận của nó, phép biến đổi tuyến tính, vector riêng và giá trị riêng. Nắm vững đường cong bậc hai và mặt bậc hai của hình học giải tích.	Nắm được các kiến thức ma trận, định thức, hệ phương trình tuyến tính, không gian véc tơ	3	HK 2	Khu Quốc Anh, Đại số tuyến tính và hình học giải tích, NXB ĐHQG Hà Nội Nguyễn Đình Trí, Bài tập Toán cao cấp 1, NXB Giáo dục Bùi Xuân hải, Đại số tuyến tính, NXB Đại học Quốc gia TP. HCM Trần Lưu Cường, Đại số tuyến tính, NXB Đại học Quốc Gia TP. HCM	Điểm đánh giá quá trình: 30% - hình thức: Tự luận, Bài tập lớn Điểm thi kết thúc học phần: 70% - hình thức: Tự luận

STT	Họ và tên giảng viên	Tên môn học	Mục đích môn học	Nội dung môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Tài liệu tham khảo	Phương pháp đánh giá sinh viên
2	ThS. Tô Thị Lệ	Anh văn 1	Đây là nội dung Tiếng Anh cơ bản nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về ngữ pháp, các kỹ năng giao tiếp thông dụng cùng với vốn từ vựng cần thiết cho giao tiếp và kinh doanh.	Cung cấp các kiến thức cơ bản của Tiếng Anh giao tiếp, kỹ năng nghe, đọc	3	HK 2	Lin Loughed, Preparation series for the New Toeic Testl Introductory Course, Fourth edition, Longman 2010 Anne Tayor, Toeic Analyst, Second edition, NXB Tổng hợp TP. HCM 2015 Anne Tailor, Garrett Byrne, Very easy toeic Second edition, NXB Tổng hợp 2015	Điểm đánh giá quá trình: 30% - hình thức: Tự luận, Trắc nghiệm, thảo luận nhóm Điểm thi kết thúc học phần: 70% - hình thức: Tự luận
3	ThS. Nguyễn Hồng Sơn, ThS. Trần Huy Khôi	Kinh tế vi mô	Nhận biết đượctính quy luật và xu hướng vận động của kinh tế vi mô; những khuyết tật của kinh tế thị trường và vai trò điều tiết nền kinh tế của Chính phủ. Phân tích đượccác tác động của môi trường đến sản lượng, giá cả, chi phí, doanh thu, lợi nhuận của DN.	Kinh tế học vi mô là một phân ngành chủ yếu của kinh tế học, chuyên nghiên cứu về hành vi kinh tế của các chủ thể tham gia vào nền kinh tế (người tiêu dùng, nhà sản xuất) và cách các chủ thể này tương tác với nhau. Mục tiêu của học phần này là phân tích cơ	3	HK 1	TS. Lê Bảo Lâm (chủ biên), Kinh tế vi mô, Trường ĐH Kinh tế Quốc dân, NXB Thống kê-Hà Nội TS. Nguyễn Như Ý, ThS.	Điểm đánh giá quá trình: 30% - hình thức: Tự luận, Bài tập lớn Điểm thi kết thúc học phần: 70% - hình thức: Tự luận

STT	Họ và tên giảng viên	Tên môn học	Mục đích môn học	Nội dung môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Tài liệu tham khảo	Phương pháp đánh giá sinh viên
			Hiểu được hành vi của người tiêu dùng và doanh nghiệp.	chế thị trường thiết lập ra giá cả tương các hàng hóa và dịch vụ như thế nào, sự phân phối các nguồn tài nguyên hữu hạn giữa nhiều cách sử dụng khác nhau để đáp ứng nhu cầu vô hạn của người tiêu dùng. Bên cạnh đó, kinh tế vi mô phân tích thất bại của thị trường, cũng như miêu tả những điều kiện cần có trong lý thuyết cho việc cạnh tranh hoàn hảo, phân tích cơ chế hoạt động của các loại thị trường, trong đó chú trọng đến cách thức hành động của nhà sản xuất và người tiêu dùng như thế nào, cuối cùng nhằm tìm ra phương án hành động tốt nhất trong số các lựa chọn để hoạt động sản xuất trở nên có hiệu quả.			Trần Thị Bích Dung, ThS. Trần Bá Thọ, TS. Nguyễn Hoàng Bảo, kinh tế học vi mô	
4	ThS. Hoàng Thị Vân, ThS. Nguyễn Hoàng An,	Quản trị học	Học phân cung cấp các kiến thức cơ bản về quản trị và sự vận dụng thực tiễn doanh nghiệp của nó như: khái niệm và bản chất của quản trị; nhà quản trị; môi trường	Cung cấp những kiến thức cơ bản về quản trị một tổ chức doanh nghiệp. Tập trung vào khái niệm, tư tưởng các chức năng quản trị, kỹ năng quản trị, ảnh	3	HK 1	PGS. TS Nguyễn Thị Liên Diệp, TS. Trần Anh Minh, Quản học, Nhà xuất	Điểm đánh giá quá trình: 30% - hình thức: Tự luận, Bài tập lớn, thảo luận nhóm

STT	Họ và tên giảng viên	Tên môn học	Mục đích môn học	Nội dung môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Tài liệu tham khảo	Phương pháp đánh giá sinh viên
	ThS. Thành Ngọc Mỹ Duyên		quản trị; các lý thuyết quản trị (cổ điển và hiện đại); các chức năng của quản trị: hoạch định, tổ chức, giám đốc/điều hành và kiểm tra/kiểm soát. Học phần còn cập nhật một số vấn đề mới của quản trị học hiện đại như quản trị thông tin và ra quyết định, quản trị sự đổi mới/thay đổi, quản trị xung đột, quản trị sự rủi ro và cơ hội của một doanh nghiệp.	hường của môi trường đến hoạt động của tổ chức, các nguyên tắc, quy trình, mô hình, và công cụ làm nền tảng cho các học phần chuyên ngành			bản Tài chính, 2022 Tập thể tác giả Trường Đại học kinh tế TP. HCM, Quản trị học, Tóm tắt lý thuyết và câu hỏi trắc nghiệm, Nhà xuất bản Kinh tế TP. HCM 2018	Điểm thi kết thúc học phần: 70% - hình thức: Tự luận
5	ThS. Trần Thị Lệ Hoa, TS. Trần Thanh Tâm	Kỹ năng thuyết trình và làm việc nhóm	Hiểu và vận dụng kiến thức về kỹ năng giao tiếp, thuyết trình, thuyết phục trong kinh doanh; áp dụng kỹ năng giao tiếp trong học tập và phát triển trong công việc khi ra trường. Tăng cường khả năng làm việc nhóm của sinh viên, giúp sinh viên nhanh chóng thích nghi với cách thức làm việc hiện nay tại các doanh nghiệp.	Môn học trang bị kiến thức giúp cho học viên có được kiến thức và kỹ năng cơ bản về thuyết trình, kỹ năng báo cáo và những công cụ quan trọng để rèn luyện và nâng cao kỹ năng giao tiếp hiệu quả trong kinh doanh. Học phần cung cấp những lý thuyết cơ bản về tổng quan về hoạt động nhóm, các cơ sở khoa học – nghiên cứu lý thuyết đã có về hoạt động của nhóm, các bước cụ thể để xây dựng nhóm công tác và một số kỹ thuật điều hành hoạt động nhóm. học	2	HK 2	Tài liệu bắt buộc: Richard Hall, (Nguyễn Thị Yến dịch), Thập đơn giản thuyết trình, NXB Lao động – Xã hội, 2009 Tài liệu tham khảo: Brian Cole Miller (2007), Xây dựng nhóm hiệu quả (bản dịch tiếng Việt của Hải Ninh,	Điểm đánh giá quá trình: 30% - hình thức: Tự luận, Trắc nghiệm, thảo luận nhóm Điểm thi kết thúc học phần: 70% - hình thức Tự luận

STT	Họ và tên giảng viên	Tên môn học	Mục đích môn học	Nội dung môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Tài liệu tham khảo	Phương pháp đánh giá sinh viên
				phần cung cấp cho sinh viên những kỹ năng nhất định để nhiều người cùng thực hiện tốt một nhiệm vụ và hướng đến mục tiêu chung. Cách làm việc này sẽ giúp các cá nhân bổ sung những thiếu sót cho nhau và hoàn thiện bản thân mình. Mỗi cá nhân cần phải luyện cho mình những kỹ năng làm việc nhóm cần thiết để xây dựng nhóm hoàn thiện, gắn kết hơn trong bất kỳ hoàn cảnh nào.			Alphabooks, NXB Lao động – Xã hội, năm 2011.	
6		Giáo dục quốc phòng	Nội dung ban hành tại Quyết định số 81/2007/QĐ-BGD&ĐT ngày 24/12/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.	Trang bị kiến thức cơ bản về đường lối quân sự, công tác quốc phòng, an ninh của Đảng và Nhà nước; những kỹ năng quân sự, an ninh cần thiết nhằm đáp ứng yêu cầu xây dựng, củng cố lực lượng vũ trang nhân dân, sẵn sàng tham gia lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên và làm nghĩa vụ quân sự, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, sẵn sàng bảo vệ Tổ quốc Việt Nam Xã hội Chủ nghĩa.	8	HK 1		Điểm đánh giá quá trình: 30% - lý thuyết, thực hành Điểm thi kết thúc học phần: 70% - lý thuyết, thực hành

STT	Họ và tên giảng viên	Tên môn học	Mục đích môn học	Nội dung môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Tài liệu tham khảo	Phương pháp đánh giá sinh viên
7		Giáo dục thể chất	Nội dung ban hành tại Quyết định số 3244/GD-ĐT ngày 12/9/1995 và Quyết định số 1226/GD-ĐT ngày 12/4/1997 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.	Vị trí tác dụng của môn đá cầu trong hệ thống giáo dục thể chất, nguyên lý kỹ thuật, luật thi đấu, các thức tổ chức, trọng tài thi đấu môn đá cầu. Kỹ thuật di chuyển, tăng cầu, chuyền cầu, phát cầu, các bài tập phát triển thể lực, biết sử dụng các phương pháp, phương tiện để vận dụng tự tập luyện ngoài giờ nâng cao sức khỏe Vị trí tác dụng của môn bóng chuyền trong hệ thống giáo dục thể chất, nguyên lý kỹ thuật các môn chạy thi đấu, các thức tổ chức, trọng tài thi đấu môn bóng chuyền. Kỹ thuật di chuyển, chuyền bóng cao tay, thấp tay, phát bóng, các bài tập phát triển thể lực, biết sử dụng các phương pháp, phương tiện để vận dụng tự tập luyện ngoài giờ nâng cao sức khỏe. Vị trí, tác dụng của môn điền kinh trong hệ thống giáo dục	5	HK 1		Điểm đánh giá quá trình: 30% - lý thuyết, thực hành Điểm thi kết thúc học phần: 70% - lý thuyết, thực hành

STT	Họ và tên giảng viên	Tên môn học	Mục đích môn học	Nội dung môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Tài liệu tham khảo	Phương pháp đánh giá sinh viên
				thể chất, nguyên lý kỹ thuật các môn chạy, luật thi đấu môn điền kinh. Kỹ thuật cơ bản chạy cự ly ngắn, trung bình, các bài tập phát triển thể lực, biết sử dụng các phương pháp, phương tiện để vận dụng tự tập luyện ngoài giờ nâng cao sức khỏe. Vị trí tác dụng của môn cầu lông trong hệ thống giáo dục thể chất, nguyên lý kỹ thuật, luật thi đấu, các thức tổ chức, trọng tài thi đấu môn cầu lông. Kỹ thuật di chuyển, hất cầu, lớp cầu, đập cầu, bả nhỏ, các bài tập phát triển thể lực, biết sử dụng các phương pháp, phương tiện để vận dụng tự tập luyện ngoài giờ nâng cao sức khỏe Vị trí tác dụng của môn thể dục liên hoàn, trong hệ thống giáo dục thể chất, cách phòng chống tránh thương. Bài thể dục liên hoàn 72 động tác phát triển chung,				

STT	Họ và tên giảng viên	Tên môn học	Mục đích môn học	Nội dung môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Tài liệu tham khảo	Phương pháp đánh giá sinh viên
				cách xây tháp và đội hình, các bài tập thể lực. các bài tập phát triển thể lực, biết sử dụng các phương pháp, phương tiện để vận dụng tự tập luyện ngoài giờ nâng cao sức khỏe.				
8	ThS. Lê Thị Xoan, ThS. Trần Huy Khôi	Kinh tế vĩ mô	Cung cấp những hiểu biết và kiến thức căn bản một số khái niệm cơ bản của kinh tế vĩ mô, bao gồm: Đo lường tổng sản lượng và mức giá của nền kinh tế; mô tả hành vi của nền kinh tế trong dài hạn: các nhân tố quy định tăng trưởng kinh tế, thất nghiệp và lạm phát trong dài hạn; giới thiệu những tư tưởng chính về tổng cung, tổng cầu và cân bằng kinh tế vĩ mô; lạm phát và thất nghiệp trong ngắn hạn; giới thiệu các vấn đề kinh tế vĩ mô của một nền kinh tế mở bao gồm cán cân thanh toán, tỷ giá hối đoái và các chính sách thương mại.	Học phần cung cấp những hiểu biết và kiến thức căn bản của kinh tế vĩ mô, bao gồm: Đo lường tổng sản lượng và mức giá của nền kinh tế; mô tả hành vi của nền kinh tế trong dài hạn: các nhân tố quy định tăng trưởng kinh tế, thất nghiệp và lạm phát trong dài hạn; giới thiệu những tư tưởng chính về tổng cung, tổng cầu và cân bằng kinh tế vĩ mô; lạm phát và thất nghiệp trong ngắn hạn; giới thiệu các vấn đề kinh tế vĩ mô của một nền kinh tế mở bao gồm cán cân thanh toán, tỷ giá hối đoái và các chính sách thương mại.	3	HK 2	Tài liệu bắt buộc: Grygory Mankiw, Kinh tế học vĩ mô. Tài liệu tham khảo: Phan Nữ Thanh Thủy, Trần Nguyễn Ngọc Anh Thư, kinh tế vĩ mô, nhà xuất bản Thống kê, 2013.	Điểm đánh giá quá trình: 30% - hình thức: Tự luận, Trắc nghiệm, bài tập lớn Điểm thi kết thúc học phần: 70% - hình thức Tự luận

STT	Họ và tên giảng viên	Tên môn học	Mục đích môn học	Nội dung môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Tài liệu tham khảo	Phương pháp đánh giá sinh viên
9	ThS. Đặng Bắc Hải, ThS. Trần Thị Diễm Nga	Nguyên lý kế toán	Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về các nguyên lý kế toán chung và việc vận dụng chúng vào doanh nghiệp: Các khái niệm, bản chất, đối tượng, mục đích, chức năng, nhiệm vụ và yêu cầu của kế toán; các phương pháp kế toán; quá trình thu thập, ghi chép số liệu kế toán và lập các báo cáo kế toán tài chính, trình tự kế toán các quá trình kinh doanh chủ yếu; các hình thức kế toán; nội dung và các hình thức tổ chức công tác kế toán.	Nguyên lý kế toán là môn học thuộc phần kiến thức cơ sở ngành nhằm trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về kế toán: khái niệm, định nghĩa, đối tượng, nguyên tắc, chức năng nhiệm vụ, vai trò của kế toán; các phương pháp kế toán; vận dụng các phương pháp kế toán vào quá trình hoạt động kinh doanh căn bản của một đơn vị cụ thể. Các phương pháp kế toán được đề cập đến gồm: Chứng từ kế toán, kiểm kê, tính giá đối tượng kế toán, tài khoản, ghi sổ kép và tổng hợp cân đối kế toán. Những kiến thức nền tảng kế toán của học phần giúp cho người học có thể tiếp tục nghiên cứu sâu hơn về kế toán kiểm toán, đồng thời có thể vận dụng để hỗ trợ các lĩnh vực chuyên môn thuộc khối ngành kinh tế.	3	HK 2	Tài liệu bắt buộc: Khoa kế toán Bộ môn Nguyên lý kế toán, 2015, Giáo trình Nguyên lý kế toán, NXB Kinh tế TP. Hồ Chí Minh, tái bản lần 5 Tài liệu tham khảo: Thiếu Thị Tâm, Trần Hồng Vân, Dương Hoàng Ngọc Khuê, Lê Quang Mẫn và Phạm Huỳnh Lan Vi, 2014, Nguyên lý kế toán, NXB Lao Động, tái bản lần 1 có sửa chữa	Điểm đánh giá quá trình: 30% - hình thức: Tự luận, Trắc nghiệm, bài tập lớn Điểm thi kết thúc học phần: 70% - hình thức Tự luận

STT	Họ và tên giảng viên	Tên môn học	Mục đích môn học	Nội dung môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Tài liệu tham khảo	Phương pháp đánh giá sinh viên
10	ThS. Trần Thị Lệ Hoa TS. Trần Thanh Tâm	Kỹ năng giao tiếp	Nội dung chính của học phần là cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về giao tiếp trong kinh doanh, đồng thời sử dụng phương pháp thực hành và giải quyết bài tập tình huống để trang bị cho sinh viên các kỹ năng giao tiếp trực tiếp và gián tiếp trong môi trường kinh doanh.	Học phần bao gồm những kiến thức cơ bản về giao tiếp như: Khái quát chung về giao tiếp (Khái niệm, các chức năng của giao tiếp, quá trình giao tiếp, phân loại giao tiếp,...), các phương tiện giao tiếp (giao tiếp phi ngôn ngữ và giao tiếp ngôn ngữ), các kỹ năng giao tiếp cơ bản (Kỹ năng lắng nghe, kỹ năng nói và đặt câu hỏi, kỹ năng khen – phê bình...), giao tiếp liên văn hóa (các vấn đề của giao tiếp liên văn hóa, văn hóa giao tiếp của người Việt Nam và một số nước trên thế giới...). Đây là môn học giúp sinh viên hoàn thiện hơn về kỹ năng giao tiếp. Đồng thời cũng là một trong những bước đệm quan trọng đưa các em đến gần hơn với thành công.	2	HK 2	Tài liệu bắt buộc: Nguyễn Thị Hoài Thanh, Trần Thị Lệ Hoa, Bài giảng Kỹ năng giao tiếp, 2024. Tài liệu tham khảo: Richard Hall, (Nguyễn Thị Yên dịch), Thập đơn giản thuyết trình , NXB Lao động – Xã hội, 2009.	Điểm đánh giá quá trình: 30% - hình thức: Tự luận, Trắc nghiệm, thảo luận nhóm Điểm thi kết thúc học phần: 70% - hình thức Tự luận
11	ThS. Nguyễn Lương Tấn Dũng, ThS. Tô Thị Lệ	Anh văn 2	Đây là nội dung Tiếng Anh cơ bản nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về ngữ pháp, các kỹ năng giao tiếp thông dụng cùng với vốn từ vựng cần	Học phần này nhằm cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản của Tiếng Anh giao tiếp, tạo tiền đề cho sinh viên tiếp cận với học phần Anh văn chuyên	3	HK 2	Tài liệu bắt buộc: Grand Trew, Tactics for the Toieac Test	Điểm đánh giá quá trình: 30% - hình thức: Tự luận, Trắc nghiệm, thảo luận nhóm

STT	Họ và tên giảng viên	Tên môn học	Mục đích môn học	Nội dung môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Tài liệu tham khảo	Phương pháp đánh giá sinh viên
			thiết cho giao tiếp và kinh doanh. Yêu cầu đạt trình độ trung cấp đối với những sinh viên đã hoàn tất chương trình Tiếng Anh 7 năm ở bậc trung học.	ngành, và vận dụng trong công việc sau này.			Listening and Reading Test: Introduction Course, Oxford University Press, 2013. Tài liệu tham khảo: Lin Lougheed, Preparation series for the New Toiec Test: Introduction Course, Fourth Edition, Longman, 2010.	Điểm thi kết thúc học phần: 70% - hình thức Tự luận
12	ThS. Nguyễn Thị Ngọc	Triết học Mác - Lênin	Các khái niệm, phạm trù, quy luật của triết học Mác – Lê nin. Thế giới khoa học và cách mạng. Niềm tin, lý tưởng cách mạng cho thế hệ trẻ hiện nay	Là học phân bắt buộc, được giảng dạy đầu tiên trong các học phân lý luận chính trị. Học phần cung cấp những quan điểm duy vật biện chứng về tự nhiên, xã hội và tư duy của Chủ nghĩa Mác - Lênin. Trên cơ sở đó hình thành thế giới quan, phương pháp luận khoa học, xây dựng niềm tin, lý tưởng	3	HK 2	Tài liệu bắt buộc: Bộ giáo dục và Đào tạo (2021), Giáo trình Triết học Mác – Lê nin (Dành cho bậc đại học hệ không chuyên lý luận chính	Điểm đánh giá quá trình: 30% - hình thức: Tự luận, Trắc nghiệm, thảo luận nhóm Điểm thi kết thúc học phần: 70% - hình thức Tự luận

STT	Họ và tên giảng viên	Tên môn học	Mục đích môn học	Nội dung môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Tài liệu tham khảo	Phương pháp đánh giá sinh viên
				cách mạng cho người học			trị), NXB Chính trị Quốc gia Sự thật Tài liệu tham khảo: 1. Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2021 2. Bộ giáo dục và Đào tạo, Triết học, 3 quyển, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2003 3. Hội đồng Trung ương chỉ đạo biên soạn giáo trình quốc gia, Giáo trình Triết học Mác – Lê nin (Tái bản có sửa chữa, bổ	

STT	Họ và tên giảng viên	Tên môn học	Mục đích môn học	Nội dung môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Tài liệu tham khảo	Phương pháp đánh giá sinh viên
							sung), NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2010	
13	TS. Võ Thị Tuyết Mai, ThS. Phạm Kim Thủy	Xác suất thống kê	Học phần được kết cấu thành hai phần tương đối độc lập về cấu trúc nhưng có liên quan chặt chẽ về nội dung. Phần lý thuyết xác suất giới thiệu tính quy luật của các hiện tượng ngẫu nhiên. Phần thống kê toán bao gồm các nội dung: Cơ sở lý thuyết về điều tra chọn mẫu, một phương pháp được dùng khá phổ biến trong điều tra, khảo sát các dữ liệu kinh tế và điều tra xã hội học; các phương pháp ước lượng và kiểm định giả thuyết thống kê trong nghiên cứu các vấn đề thực tế nói chung và các vấn đề kinh tế nói riêng.	Được thực hiện trong học kỳ III của sinh viên nhằm truyền tải cho sinh viên nắm được những kiến thức về xác suất và thống kê cần thiết làm cơ sở cho việc học các môn chuyên ngành của các ngành đào tạo, hình thành phương pháp xử lý các công việc từ thực tiễn	3	HK 2	Tài liệu bắt buộc: Hoàng Ngọc Nhậm, Lý thuyết xác suất thống kê, NXB Thống kê. Tài liệu tham khảo: Hoàng Ngọc Nhậm, Bài tập xác suất thống kê, NXB Thống kê.	Điểm đánh giá quá trình: 30% - hình thức: Tự luận, Bài tập lớn Điểm thi kết thúc học phần: 70% - hình thức Tự luận
14	TS. Trần Ký	Môi trường và con người	Môn học trang bị cho sinh viên các kiến thức về môi trường, tài nguyên, sinh thái, sự phát triển của con người và mối quan hệ mật thiết tác	Trang bị kiến thức nền tảng về môi trường và các vấn đề liên quan, tài nguyên thiên nhiên, hệ sinh thái, tăng trưởng xanh, phát triển bền vững. Kiến thức cơ bản về	2	HK 2	Tài liệu học tập 1. Giáo trình nội bộ - Bộ môn Quản lý Tài	Điểm đánh giá quá trình: 40% - hình thức: Tự luận, Bài tập lớn Điểm thi kết

STT	Họ và tên giảng viên	Tên môn học	Mục đích môn học	Nội dung môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Tài liệu tham khảo	Phương pháp đánh giá sinh viên
			động qua lại giữa con người với môi trường. Môn học cũng cung cấp các kiến thức, kỹ năng cơ bản để sinh viên viên có thể cùng chung tay bảo vệ môi trường, bảo tồn tài nguyên nhằm đạt mục tiêu phát triển bền vững.	con người, sự phát triển của con người gắn liền với tác động vào môi trường, các tác động ngược trở lại của môi trường đối với con người. Các thông tin về nghĩa vụ pháp lý, tình nguyện và vai trò trách nhiệm của các cá nhân, tổ chức, cộng đồng đối với việc bảo vệ môi trường và tài nguyên. Kỹ năng làm việc nhóm, làm việc độc lập; kỹ năng giao tiếp; tra cứu, tìm hiểu phân tích và tổng hợp thông tin, trình bày và thảo luận các vấn đề về môi trường.			nguyên và Môi trường biên soạn 2. Lâm Minh Triết, Huỳnh Thị Minh Hằng, <i>Con người và môi trường</i>, nxb ĐHQG TP.HCM, 2008. 3. Nguyễn Xuân Cự, Nguyễn Thị Phương Loan, <i>Giáo trình môi trường và con người</i>, nxbGD, 2010. 4. Lê Văn Khoa, <i>Giáo trình môi trường và con người</i>, NXB GiáoDục, 2013 Tài liệu tham khảo: 1. Lưu Đức Hải, Cơ sở khoa học môi trường,	thức học phần: 60% - hình thức Trắc nghiệm

STT	Họ và tên giảng viên	Tên môn học	Mục đích môn học	Nội dung môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Tài liệu tham khảo	Phương pháp đánh giá sinh viên
							NXB ĐHQG HN, 2001. 2. Lê Thanh Mai, Môi trường và con người, NXB ĐHQG Tp. HCM, 2009. 3. Goudie, A., The Human Impact on the Natural Environment, Oxford: Wiley-Blackwell, 2013. 4. PGS.TS Lê Văn Thắng , <i>Giáo trình Khoa học môi trường đại cương</i> , ĐH KH Huế, 2009. 5. Bộ TNMT, Báo cáo hiện trạng môi trường quốc gia giai đoạn 2016 - 2020, NXB Dân Trí 5. Internet	

STT	Họ và tên giảng viên	Tên môn học	Mục đích môn học	Nội dung môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Tài liệu tham khảo	Phương pháp đánh giá sinh viên
15	ThS. Nguyễn Thị Bích Duyên	Nguyên lý marketing	Học phần cung cấp những hiểu biết và kiến thức căn bản về những nguyên lý marketing và sự vận dụng chúng vào thực tiễn doanh nghiệp như: hệ thống thông tin và nghiên cứu marketing; Môi trường marketing và thị trường của các doanh nghiệp; nhận dạng nhu cầu và hành vi khách hàng; phương pháp luận nghiên cứu marketing và nguyên lý ứng xử của doanh nghiệp với thị trường, gồm: các chiến lược thị trường, các chính sách marketing căn bản và tổ chức quản trị marketing của doanh nghiệp.	Học phần nguyên lý marketing là học phần bắt buộc thuộc ngành Quản trị kinh doanh bao gồm 10 chương. Học phần cung cấp kiến thức cơ bản, nền tảng về marketing và nguyên tắc thực hiện chiến lược marketing trong kinh doanh	3	HK 1	Tài liệu bắt buộc: Philip Kotler & Gary Armstrong (Bản dịch, 2012), Nguyên lý tiếp thị, NXB Lao Động Xã hội. Tài liệu tham khảo: 1.Tập thể giảng viên Khoa Kinh tế TNTN, (2017). Marketing căn bản. Lưu hành nội bộ. 2. Nguyễn Thị Hồng Nguyệt & Trần Nguyễn Khánh Hải (2021), Chất lượng mối quan hệ thương hiệu – khách hàng trong thị trường tiêu dùng Việt	Điểm đánh giá quá trình: 40% bao gồm: Tự luận, Trắc nghiệm, thảo luận nhóm Điểm thi kết thúc học phần: 60% - hình thức Tự luận

STT	Họ và tên giảng viên	Tên môn học	Mục đích môn học	Nội dung môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Tài liệu tham khảo	Phương pháp đánh giá sinh viên
							Nam, NXB. Đại học Quốc Gia TP. HCM.	
16	ThS. Nguyễn Hoàng An	Tài chính - tiền tệ	Cung cấp những kiến thức cơ bản như: Khái quát về tài chính, tiền tệ, tín dụng; lãi suất tín dụng, ngân hàng thương mại, ngân hàng trung ương; khái quát thị trường tài chính tài chính doanh nghiệp; ngân sách nhà nước; lạm phát tiền tệ.	Trang bị cho người học những kiến thức lý luận cơ bản, thực tiễn toàn diện về Tài chính- Tiền tệ, những hoạt động của Tài chính- Tiền tệ trong các lĩnh vực khác nhau của nền kinh tế như; Thị trường tài chính, Tài chính doanh nghiệp, Tài chính công, Tài chính hộ gia đình, Tài chính quốc tế và những kiến thức lý luận tổng quan về tiền tệ từ cơ bản đến nâng cao như tín dụng, lãi suất và các hoạt động của ngân hàng thương mại và các tổ chức tài chính khác	3	HK 1	Tài liệu bắt buộc: Nguyễn Văn Luân, Trần Việt Hoàng, Cung Trần Việt, Các nguyên lý tiền tệ ngân hàng và thị trường tài chính, NXB ĐHQG TP. HCM 2007. Tài liệu tham khảo: Frederic S. Mishkin, The economics of money, banking and financial markets, 10th edition.	Điểm đánh giá quá trình: 30% - hình thức: Tự luận, bài tập lớn Điểm thi kết thúc học phần: 70% - hình thức Tự luận

STT	Họ và tên giảng viên	Tên môn học	Mục đích môn học	Nội dung môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Tài liệu tham khảo	Phương pháp đánh giá sinh viên
17	ThS. Nguyễn Minh Hiếu	Anh văn chuyên ngành	Môn học tiếng Anh kinh tế giúp người học làm quen và rèn luyện phát triển các phương pháp học liên quan đến khả năng sử dụng tiếng Anh như là một công cụ giao tiếp trong môi trường học thuật. Kết thúc chương trình, người học sẽ: (I) hình thành cho mình phương pháp học đọc hiểu phù hợp và có khoa học; (II) có khả năng đọc sách giáo khoa, tạp chí chuyên ngành liên quan bằng tiếng Anh.	Học phần “Anh văn chuyên ngành” cung cấp cho người học từ vựng và cụm từ tiếng Anh chuyên ngành về kinh tế. Cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về các kiến thức: Từ vựng và cụm từ thực tế trong kinh doanh bằng tiếng Anh chuyên ngành	2	HK 1	Tài liệu bắt buộc: Cotton D., Falvey D. and Kent S., “Market Leader - Pre-Intermediate Business English Course”, Pearson Education Limited, 2002 Tài liệu tham khảo: Seligson P. and Oxenden C., “American English File”, Oxford University, Press, 1996.	Điểm đánh giá quá trình: 30% - hình thức: Tự luận, Trắc nghiệm, thảo luận nhóm Điểm thi kết thúc học phần: 70% - hình thức Tự luận

STT	Họ và tên giảng viên	Tên môn học	Mục đích môn học	Nội dung môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Tài liệu tham khảo	Phương pháp đánh giá sinh viên
18	TS. Nguyễn Thị Hồng Nguyệt, ThS. Nguyễn Thị Bích Duyên	Hành vi khách hàng	Học phần cung cấp những hiểu biết và kiến thức căn bản về những nguyên lý marketing và sự vận dụng chúng vào thực tiễn doanh nghiệp như: hệ thống thông tin và nghiên cứu marketing; Môi trường marketing và thị trường của các doanh nghiệp; nhận dạng nhu cầu và hành vi khách hàng; phương pháp luận nghiên cứu marketing và nguyên lý ứng xử của doanh nghiệp với thị trường, gồm: các chiến lược thị trường, các chính sách marketing căn bản và tổ chức quản trị marketing của doanh nghiệp.	Học phần hành vi khách hàng chú trọng đến việc nghiên cứu các yếu tố bên trong và bên ngoài ảnh hưởng đến hành vi người tiêu dùng như thế nào. Cụ thể như các yếu tố thuộc về văn hóa, xã hội, gia đình hay các yếu tố như động cơ, cá tính, cảm xúc, thái độ ảnh hưởng đến hành vi của người tiêu dùng trong quá trình mua sắm. Nó giúp chúng ta tìm hiểu xem bằng cách nào (how) và tại sao (why) những người tiêu dùng mua (hoặc không mua) các sản phẩm và dịch vụ. Ngoài ra, học phần này đi phân tích sâu vào giai đoạn của quá trình ra quyết định và các yếu tố ảnh hưởng trong từng giai đoạn trong quá trình mua hàng của người tiêu dùng.	2	HK 2	Tài liệu bắt buộc: Vũ Huy Thông, Giáo trình Hành vi người tiêu dùng, NXB ĐH Kinh tế Quốc Dân, 2014. Tài liệu tham khảo: Bùi Văn Quang, Nguyễn Thị Thu Trang, Hành vi người tiêu dùng-Thấu hiểu và vận dụng, NXB Lao động-Xã hội, 2015.	Điểm đánh giá quá trình: 30% - hình thức: Tự luận, Trắc nghiệm, thảo luận nhóm Điểm thi kết thúc học phần: 70% - hình thức: Tự luận

STT	Họ và tên giảng viên	Tên môn học	Mục đích môn học	Nội dung môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Tài liệu tham khảo	Phương pháp đánh giá sinh viên
19	Hồ Ngọc Vinh, Đinh Thị Kim Lan, Võ Thị Hồng Hiếu, Trần Thị Liên	Lịch sử Đảng CSVN	Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản nhất về lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam. Học phần góp phần bồi dưỡng cho sinh viên về phẩm chất, đạo đức cách mạng, niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, vào sự nghiệp của dân tộc.	- Sự ra đời của Đảng CSVN - Những tri thức lịch sử về quá trình lãnh đạo của Đảng. - Những thắng lợi trong lãnh đạo của Đảng, ý nghĩa và bài học kinh nghiệm.	3	HK 4	Giáo trình Lịch sử Đảng Cộng sản VN dành cho khối sinh viên không chuyên Triết học Mac - Lenin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, Lịch sử Đảng. NXB Chính trị Quốc Gia, 2021.	Điểm đánh giá quá trình: 30% bao gồm: Tự luận, trắc nghiệm, bt nhóm và bt khác Điểm thi kết thúc học phần: 70% hình thức Tự luận
20	ThS.Nguyễn Thị Ngọc, ThS.Nguyễn Thị Hồng Hoa	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	Là học phần bắt buộc, được giảng dạy sau môn Triết học Mác - Lênin. Học phần cung cấp những tri thức khái quát về kinh tế thị trường, quy luật kinh tế, đường lối phát triển kinh tế của Việt Nam, trên cơ sở đó người học biết vận dụng vào các vấn đề thực tiễn kinh tế - xã hội Việt Nam	Căn cứ vào mục tiêu môn học, nội dung chương trình môn học được cấu trúc thành 6 chương bao quát những nội dung cơ bản về học thuyết giá trị, giá trị thặng dư, học thuyết kinh tế CNTB độc quyền, CNTB độc quyền nhà nước, sự mạnh giai cấp công nhân và cách mạng xã hội, những vấn đề chính trị - xã hội có tính quy luật trong tiến trình cách mạng XHCN, chủ nghĩa xã hội hiện thực và triển vọng thế giới	2	HK 1	Tài liệu bắt buộc: Bộ giáo dục và đào tạo, Giáo trình Triết học Mác-Lenin, NXB Chính trị quốc gia Hà Nội 2021 Tài liệu tham khảo: Robert B. Ekelund, JR và Robert F.	Điểm đánh giá quá trình: 30% - hình thức: Tự luận, Trắc nghiệm, thảo luận nhóm Điểm thi kết thúc học phần: 70% - hình thức: Tự luận

STT	Họ và tên giảng viên	Tên môn học	Mục đích môn học	Nội dung môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Tài liệu tham khảo	Phương pháp đánh giá sinh viên
							Hebert (2003). Lịch sử các học thuyết kinh tế, bản tiếng Việt, NXB Thống kê.	
21	ThS.Đặng Hoàng Vũ, ThS. Vũ Thị Hạnh Thu	Pháp luật đại cương	Học phần giới thiệu các khái niệm, các phạm trù chung cơ bản nhất về Nhà nước và Pháp luật dưới góc độ của khoa học quản lý. Trên cơ sở đó, đi vào phân tích: Cấu trúc của bộ máy Nhà nước cũng như chức năng, thẩm quyền và địa vị pháp lý của các cơ quan trong bộ máy Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam; tính chất pháp lý và cơ cấu của hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật; nội dung cơ bản của Luật hành chính, Luật dân sự, Luật hình sự.	- Những khái niệm chung về nhà nước và pháp luật - Đại cương về các lĩnh vực pháp luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam và luật quốc tế. - Đào tạo luật và nghề luật ở Việt Nam	2	HK 1	Tài liệu bắt buộc: Giáo trình pháp luật đại cương, NXB Giáo dục, Bộ Giáo dục và đào tạo Tài liệu tham khảo: Giáo trình Pháp luật đại cương, T.S Nguyễn Hợp Toàn, Đại học Kinh Tế Quốc Dân Hà Nội.	Điểm đánh giá quá trình: 30% - hình thức: Tự luận, Trắc nghiệm, thảo luận nhóm Điểm thi kết thúc học phần: 70% - hình thức: Tự luận
22	TS. Võ Thị Tuyết Mai, ThS. Phạm Kim Thủy	Toán kinh tế	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức về toán để vận dụng trong các vấn đề kinh tế. Giúp sinh viên nắm được các thuật toán để tìm	Môn học giới thiệu về cách thức xây dựng và ý nghĩa của việc xây dựng mô hình toán học trong kinh tế. Sau đó môn học cung cấp những	3	HK 1	Tài liệu bắt buộc: Nguyễn Thành Cả, Tối ưu hóa	Điểm đánh giá quá trình: 30% - hình thức: Tự luận, Bài tập lớn

STT	Họ và tên giảng viên	Tên môn học	Mục đích môn học	Nội dung môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Tài liệu tham khảo	Phương pháp đánh giá sinh viên
			phương án tối ưu, từ đó giải quyết vấn đề một cách hiệu quả nhất.	kiến thức căn bản về các mô hình toán kinh điển trong kinh tế gồm: mô hình quy hoạch tuyến tính, mô hình tối ưu, mô hình tĩnh, mô hình động, v.v... Thông qua môn học này, người học ứng dụng được các kiến thức về Đại số tuyến tính và giải tích để phân tích và đưa ra lựa chọn tốt nhất khi gặp các vấn đề trong kinh tế			tuyến tính, NXB Lao động. Tài liệu tham khảo: Lê Khánh Luận, Quy hoạch tuyến tính, NXB ĐHQG TP.HCM.	Điểm thi kết thúc học phần: 70% - hình thức Tự luận
23	TS. Nguyễn Thị Hồng Nguyệt, ThS. Phạm Thành Phước	Phương pháp nghiên cứu trong kinh doanh	Môn học được giảng dạy với các nội dung chính: nghiên cứu, các bước tiến hành một nghiên cứu, phương pháp nghiên cứu định tính, định lượng; phương pháp thu thập và phân tích dữ liệu; các sắp xếp trình tự báo cáo nghiên cứu như khoán luận, luận văn, luận án...	Phương pháp nghiên cứu trong kinh doanh là môn khoa học quan trọng của chương trình đào tạo ngành Quản trị kinh doanh. Học phần Nghiên cứu trong kinh doanh sẽ cung cấp những kiến thức nền tảng trong nghiên cứu đặc biệt là nghiên cứu trong Quản trị kinh doanh. Học phần sẽ giới thiệu quy trình nghiên cứu giúp người học phát hiện được vấn đề nghiên cứu, lựa chọn phương pháp nghiên cứu phù hợp, đồng thời biết được phương pháp xử lý và đọc dữ liệu nghiên	3	HK 2	Tài liệu bắt buộc: Phương pháp nghiên cứu khoa học trong kinh doanh - Nguyễn Đình Thọ Tài liệu tham khảo: Giáo trình Nghiên cứu thị trường - Nguyễn Đình Thọ & Nguyễn Thị Mai Trang	Điểm đánh giá quá trình: 40% bao gồm: Tự luận, thảo luận nhóm Điểm thi kết thúc học phần: 60% - hình thức Tự luận

STT	Họ và tên giảng viên	Tên môn học	Mục đích môn học	Nội dung môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Tài liệu tham khảo	Phương pháp đánh giá sinh viên
				cứu và viết báo cáo kết quả nghiên cứu.				
24	ThS. Trịnh Thị Ngọc Thuý, ThS. Nguyễn Minh Hiếu	Quản trị văn phòng	Môn nghiên cứu lý luận và thực tiễn về các công việc văn phòng như hoạch định, tổ chức, phối hợp, tiêu chuẩn hóa và kiểm soát các hoạt động xử lý thông tin. Về cơ bản, môn học có 3 nội dung chính: đại cương về hành chính văn phòng, quản trị hành chính văn phòng một cách khoa học và một số nghiệp vụ hành chính văn phòng như soạn thảo văn bản, tổ chức các cuộc họp, hội nghị, các chuyến công tác, công tác văn thư, lưu trữ, ...	Học phần “Quản trị văn phòng” nhấn mạnh các nguyên tắc cơ bản của việc soạn thảo văn bản quyết định các hoạt động trong hành chính văn phòng, sự kiện, xây dựng chương trình và lập kế hoạch công tác. Dựa trên các kiến thức về luật hành chính, lao động, kinh tế, thương mại và pháp luật đại cương; và các kỹ năng mềm chuyên biệt để giải quyết các vấn đề về nghiệp vụ hành chính văn phòng và sự kiện ở cả cấp độ cá nhân và doanh nghiệp. Các chủ đề cụ thể được đề cập bao gồm: văn bản và kỹ thuật soạn thảo văn bản, tổ chức các hội nghị sự kiện, Quản trị lao động, thông tin, hoạch định và kiểm soát văn phòng và quản lý hồ sơ	3	HK 2	Tài liệu bắt buộc: Nguyễn Thành Độ, Nguyễn Ngọc Điệp, Trần Phương Hiền, Giáo Trình Quản Trị Văn Phòng, NXB ĐHKQTĐ TP. HN 2012. Tài liệu tham khảo: Nguyễn Hữu Tri. Giáo Trình Quản Trị Văn Phòng , NXB KHK 2005.	Điểm đánh giá quá trình: 30% - hình thức: Tự luận, Bài tập lớn, thảo luận nhóm Điểm thi kết thúc học phần: 70% - hình thức Tự luận

STT	Họ và tên giảng viên	Tên môn học	Mục đích môn học	Nội dung môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Tài liệu tham khảo	Phương pháp đánh giá sinh viên
				tài liệu trong các doanh nghiệp.				
25	TS. Nguyễn Thị Hồng Nguyệt, ThS. Phạm Minh Khang	Quản trị chiến lược	Học phần cung cấp những kiến thức căn bản về những nguyên lý quản trị chiến lược và sự vận dụng thực tiễn doanh nghiệp của nó như: những khái niệm cơ bản về chiến lược và quản trị chiến lược; các giai đoạn phát triển của quản trị chiến lược; mô hình nguyên lý quản trị chiến lược của doanh nghiệp có mục tiêu dài hạn, bao gồm: hoạch định chiến lược, tổ chức thực hiện chiến lược, đánh giá, kiểm soát và điều chỉnh, thay đổi chiến lược của doanh nghiệp dưới những điều kiện môi trường, thị trường và nguồn nhân lực xác định của doanh nghiệp.	Môn học giúp người học nắm vững các khái niệm về chiến lược và quản trị chiến lược. Áp dụng các công cụ hỗ trợ cho việc nghiên cứu và thực hành quản trị chiến lược trên quan điểm tiếp cận hệ thống. Có khả năng phân tích và đánh giá tác động của môi trường kinh doanh đến hoạt động của công ty/tổ chức. Có khả năng hoạch định chiến lược hiệu quả cho công ty/tổ chức.	3	HK 2	Tài liệu bắt buộc: F. David (2016), Khái luận quản trị chiến lược Tài liệu tham khảo: Barry J. Witcher, Vinh Sum Chau (2014) Strategic management: principles and practice	Điểm đánh giá quá trình: 30% bao gồm: Tự luận, bài tập lớn, thảo luận nhóm Điểm thi kết thúc học phần: 70% - hình thức Tự luận

STT	Họ và tên giảng viên	Tên môn học	Mục đích môn học	Nội dung môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Tài liệu tham khảo	Phương pháp đánh giá sinh viên
26	ThS. Vũ Quốc Quý, ThS. Hoàng Thị Vân	Quản trị nguồn nhân lực	Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về vai trò của quản trị nguồn nhân lực trong tổ chức, chiến lược của tổ chức và quản lý nhân sự, cơ sở luật pháp về nhân sự, tuyển chọn và bố trí lao động, đánh giá thực hiện công việc, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, thù lao và các phúc lợi cho người lao động, các quan hệ lao động và những vấn đề có liên quan.	Học phần thuộc khối kiến thức ngành, cung cấp những kiến thức, kỹ năng về quản trị nguồn nhân lực trong doanh nghiệp như hoạch định nguồn nhân lực, phân tích công việc, tuyển dụng, đào tạo và phát triển, tạo động lực làm việc, đánh giá kết quả thực hiện công việc và năng lực của nhân viên, trả công lao động và đánh giá kết quả hoạt động quản trị nguồn nhân lực.	3	HK 2	Tài liệu bắt buộc: Trần Kim Dung, Quản trị nguồn nhân lực, NXB Tổng hợp Tp.HCM, 2018 Tài liệu tham khảo: Bùi Văn Danh, Nguyễn Văn Dung, Lê Quang Khôi, Quản trị nguồn nhân lực, NXB Phương Đông, 2011	Điểm đánh giá quá trình: 40% bao gồm: Tự luận, bài tập lớn, thảo luận nhóm Điểm thi kết thúc học phần: 60% - hình thức: Tự luận
27	TS. Nguyễn Thị Hồng Nguyệt, Th.S Nguyễn Thị Bích Duyên	Quản trị marketing	Nội dung môn học tập trung nghiên cứu quá trình quản trị marketing bao gồm: kế hoạch hoá, tổ chức thực hiện, kiểm tra đánh giá và điều khiển các hoạt động marketing của một tổ chức (doanh nghiệp). Những nội dung xây dựng chiến lược và kế hoạch marketing được tập trung phân tích theo quy	Nội dung học phần tập trung nghiên cứu quá trình quản trị marketing bao gồm: kế hoạch hóa, tổ chức thực hiện, kiểm tra đánh giá và điều khiển các hoạt động marketing của một tổ chức (doanh nghiệp). Những nội dung xây dựng chiến lược và kế hoạch marketing được tập trung	3	HK 2	Tài liệu bắt buộc: Kotler, P & Keller, K. (2013), Quản trị tiếp thị (14 th ed) Tài liệu tham khảo: Chernev, A., Kotler P.	Điểm đánh giá quá trình: 40% bao gồm: Tự luận, bài tập lớn, thảo luận nhóm Điểm thi kết thúc học phần: 60% - hình thức Tự luận

STT	Họ và tên giảng viên	Tên môn học	Mục đích môn học	Nội dung môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Tài liệu tham khảo	Phương pháp đánh giá sinh viên
			trình xây dựng kế hoạch từ phân tích cơ hội kinh doanh đến phân đoạn thị trường, lựa chọn thị trường mục tiêu, xác lập các định hướng chiến lược, xây dựng kế hoạch hành động, phân tích tài chính. Môn học cũng tập trung vào kỹ năng phát triển các nhóm công cụ và biện pháp marketing và phối hợp các nhóm công cụ marketing trên thị trường theo những kịch bản khác nhau. Môn học cũng giới thiệu các kiểu loại chiến lược marketing điển hình và các hình thức tổ chức bộ phận quản lý marketing. Sinh viên sau khi hoàn thành môn học sẽ có kỹ năng phân tích và truyền thông của một nhà quản trị marketing, có khả năng tổ chức và quản lý hoạt động marketing của một tổ chức (doanh nghiệp) trong thực tế.	phân tích theo quy trình xây dựng kế hoạch từ phân tích cơ hội kinh doanh đến phân đoạn thị trường, lựa chọn thị trường mục tiêu, xác lập các định hướng chiến lược, xây dựng kế hoạch hành động, phân tích tài chính. Học phần cũng tập trung vào việc phối hợp các nhóm công cụ marketing(4P) trên thị trường theo những kịch bản khác nhau. Ngoài ra, học phần cũng giới thiệu các loại chiến lược marketing điển hình và các hình thức tổ chức bộ phận quản lý marketing. Sinh viên sau khi hoàn thành học phần sẽ có kỹ năng phân tích và truyền thông của một nhà quản trị marketing, có khả năng tổ chức và quản lý hoạt động marketing của một tổ chức (doanh nghiệp) trong thực tế.			(2018). Strategic marketing management. Cerebellum Press.	

STT	Họ và tên giảng viên	Tên môn học	Mục đích môn học	Nội dung môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Tài liệu tham khảo	Phương pháp đánh giá sinh viên
28	ThS.Trần Thị Liên, ThS. Lê Thị Thanh Thúy	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Môn Chủ nghĩa xã hội khoa học cung cấp cho sinh viên những hiểu biết các phạm trù, khái niệm, các quy luật chính trị - xã hội; Thực hiện đánh giá những vấn đề chính trị - xã hội của đất nước; Xây dựng thái độ chính trị, tư tưởng đúng đắn.	Là học phần bắt buộc, được giảng dạy sau môn Triết học Mác - Lênin, Kinh tế chính trị Mác - Lênin. Học phần cung cấp những tri thức cơ bản, cốt lõi nhất về chủ nghĩa xã hội khoa học, trên cơ sở đó người học có thể vận dụng để đánh giá những vấn đề chính trị - xã hội ở Việt Nam hiện nay.	2	HK 2	Tài liệu bắt buộc: Bộ giáo dục và đào tạo, Giáo trình Chủ Nghĩa Xã Hội Khoa Học, NXB Chính trị quốc gia Hà Nội 2021 Tài liệu tham khảo: Đảng cộng sản VN, cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên CNXH. NXB Chính trị quốc gia Hà Nội.	Điểm đánh giá quá trình: 30% - hình thức: Tự luận, Trắc nghiệm, thảo luận nhóm Điểm thi kết thúc học phần: 70% - hình thức: Tự luận
29	ThS. Phạm Minh Khang	Quản trị vận hành	Học phần thuộc khối kiến thức chuyên ngành, cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về vận hành, quản trị vận hành trong các doanh nghiệp sản xuất hiện đại, cũng như việc ứng dụng chúng trong thực tiễn hoạt động sản xuất doanh nghiệp.	Học phần Quản trị vận hành là học phần bắt buộc, thuộc khối kiến thức ngành. Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về quản trị vận hành trong các doanh nghiệp sản xuất hiện đại, cũng như việc ứng dụng chúng trong thực tiễn hoạt	3	HK 1	Tài liệu bắt buộc: Nguyễn Thành Hiếu, Trương Đức Lực, Nguyễn Đình Trung, 2018, Giáo trình Quản	Điểm đánh giá quá trình: 30% bao gồm: Tự luận Điểm thi kết thúc học phần: 70% - hình thức Tự luận

STT	Họ và tên giảng viên	Tên môn học	Mục đích môn học	Nội dung môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Tài liệu tham khảo	Phương pháp đánh giá sinh viên
				động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.			trị tác nghiệp, NXB ĐH Kinh tế quốc dân. Tài liệu tham khảo: Nguyễn Kế Nghĩa, Phạm Văn Hiếu, 2018, Giáo trình Quản trị sản xuất và tác nghiệp, NXB ĐH Kinh tế quốc dân.	
30	ThS. Hồ Thị Khánh Viên	Quản trị tài chính doanh nghiệp	Học phần nhấn mạnh các nguyên tắc cơ bản của việc ra quyết định tài chính của doanh nghiệp trong đầu tư, tài trợ và phân phối cổ tức. Dựa trên các kiến thức về kế toán, kinh tế và phân tích định lượng, học phần phát triển các khung khái niệm đặc biệt và các công cụ chuyên biệt để giải quyết các vấn đề tài chính cấp độ cá nhân và doanh nghiệp. Các chủ đề được đề cập gồm: phân tích tài chính doanh	Môn “Quản trị tài chính doanh nghiệp” nhấn mạnh các nguyên tắc cơ bản của việc ra quyết định tài chính doanh nghiệp trong đầu tư, tài trợ và phân phối cổ tức. Dựa trên các kiến thức về kế toán, kinh tế và phân tích định lượng, học phần phát triển các khung khái niệm đặc biệt và các công cụ chuyên biệt để phân tích, giải quyết vấn đề tài chính ở các cấp độ cá nhân và doanh nghiệp.	3	HK 1	Tài liệu bắt buộc: Ross, Westerfield và Jaffe (2019). Tài chính doanh nghiệp Corporate Finance. Nxb Kinh Tế TP. Hồ Chí Minh Tài liệu tham khảo:	Điểm đánh giá quá trình: 30% bao gồm: Tự luận, trắc nghiệm Điểm thi kết thúc học phần: 70% - hình thức Tự luận

STT	Họ và tên giảng viên	Tên môn học	Mục đích môn học	Nội dung môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Tài liệu tham khảo	Phương pháp đánh giá sinh viên
			ngành, cấu trúc vốn doanh nghiệp, quyết định cổ tức và chính sách.	Các chủ đề cụ thể được đề cập bao gồm: phân tích tài chính doanh nghiệp, hoạch định tài chính, cấu trúc vốn doanh nghiệp, chi phí vốn, quyết định cổ tức và chính sách.			Ross, Westerfield và Jaffe (2019). Tài chính doanh nghiệp Corporate Finance. Nxb Kinh Tế TP. Hồ Chí Minh	
31	ThS. Nguyễn Hoàng An, ThS. Nguyễn Thị Vân	Tâm lý học quản trị	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức căn bản về tâm lý nhân viên và tâm lý nhà quản lý. Qua quá trình nghiên cứu, người học có thể trang bị những kiến thức cần thiết để nắm bắt và thấu hiểu tâm lý con người, từ đó vận dụng được vào trong công việc nhưng hoạt động tuyển dụng, đào tạo, quản lý nhân sự. Ngoài ra, môn học còn giúp các nhà quản lý tạo cho mình một phong cách lãnh đạo, điều chỉnh hành vi sao cho phù hợp với công việc.	Môn “Tâm lý học quản trị” cung cấp cho sinh viên những kiến thức căn bản về tâm lý nhân viên và tâm lý nhà quản lý, qua quá trình nghiên cứu người học sẽ trang bị những kiến thức cần thiết về tâm lý học con người; sau người học dùng vào quá trình tuyển dụng và sử dụng nguồn nhân lực nhờ vận dụng vào quá trình tuyển dụng và sử dụng nguồn nhân lực các yếu tố thuyết phục nhân lực nhờ biết được các yêu cầu tâm lý để thuyết phục nhân viên Hy giữ chân nhân viên... Ngoài ra môn học này giúp các nhà quản lý nhìn nhận chính bản thân mình tạo cho mình 1 phong	2	HK 1		Điểm đánh giá quá trình: 30% - hình thức: Tự luận, bài tập lớn, thảo luận nhóm Điểm thi kết thúc học phần: 70% - hình thức Tự luận

STT	Họ và tên giảng viên	Tên môn học	Mục đích môn học	Nội dung môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Tài liệu tham khảo	Phương pháp đánh giá sinh viên
				cách lãnh đạo, điều chỉnh hành vi, cách giao tiếp sao cho phù hợp.				
32	ThS. Nguyễn Trọng Hiếu	Quản trị dự án	Môn Quản lý dự án đầu tư trang bị cho sinh viên chuyên ngành những kiến thức cơ bản về quản lý dự án, bao gồm các nội dung: Lý thuyết cơ bản và hiện đại về dự án và quản lý dự án đầu tư phát triển; Các mô hình tổ chức QLDA trong nền kinh tế nói chung và doanh nghiệp nói riêng; Nội dung chủ yếu của QLDA (Quản lý thời gian, quản lý chi phí, quản lý nhân sự dự án, Phân phối nguồn lực dự án, quản lý chất lượng dự án, đánh giá và giám sát dự án...); Thực hành công tác QLDA trên cơ sở các bài tập tình huống do các nhà quản lý dự án chuyên nghiệp xây dựng.	Quản trị dự án là một sự kết hợp giữa khoa học và nghệ thuật. Tính nghệ thuật ở đây nói đến kỹ năng quản lý con người hay dự án. Khoa học bao gồm các công cụ và các kỹ thuật quản lý hình thành các nền móng của tiến trình quản lý dự án. Môn học quản trị dự án là sự tích hợp các khối kiến thức quản trị thông qua các khái niệm, các khuôn khổ phân tích, các tiến trình và công cụ quản lý dự án cơ bản để giải quyết bài toán triển khai dự án nhằm tạo ra và chuyển giao các kết quả cụ thể đáp ứng các yêu cầu về phạm vi, chất lượng, thời gian, và ngân sách nhất định.	3	HK 1	Tài liệu bắt buộc: Cao Hào Thi, Nguyễn Thúy Quỳnh Loan, Quản lý dự án, NXB ĐHQG TPHCM, 2011 Tài liệu tham khảo: Trịnh Thùy Anh, Quản trị dự án, Đại học Mở Tp. HCM	Điểm đánh giá quá trình: 30% - hình thức: Tự luận, bài tập lớn, thảo luận nhóm Điểm thi kết thúc học phần: 70% - hình thức Tự luận

STT	Họ và tên giảng viên	Tên môn học	Mục đích môn học	Nội dung môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Tài liệu tham khảo	Phương pháp đánh giá sinh viên
33	ThS. Phạm Thành Phước	Quản trị logistics	Quản trị logistics là môn học nghiên cứu các hoạt động tổ chức, xây dựng, và quản lý hoạt động cung ứng vật tư, hàng hoá trong doanh nghiệp. Điểm trọng yếu ở đây là giúp sinh viên có cái nhìn mới, hiểu quản lý chuỗi cung ứng như một nghề chuyên môn và có vai trò rất quan trọng để nâng cao lợi thế cạnh tranh của doanh nghiệp trong giai đoạn phát triển kinh tế hiện nay. Môn học giới thiệu các khái niệm, định nghĩa, quan điểm, giá trị, mục đích, phương pháp, và các kỹ thuật xây dựng hệ thống quản lý chuỗi logistics giai đoạn phát triển kinh tế hiện nay.	Học phần Quản trị logistics là học phần bắt buộc thuộc khối kiến thức chuyên ngành, được giảng dạy trong học kỳ 5. Đây là môn học chuyên ngành tích hợp kiến thức của một số môn học từ cơ sở ngành đến chuyên ngành như: Quản trị học; nguyên lý Marketing; v.v., nhằm trang bị cho sinh viên các kiến thức và kỹ năng quản trị Logistics bao gồm các nghiệp vụ liên quan đến thu mua, dịch vụ khách hàng, phân phối, vận tải, hệ thống thông tin quản lý, dự trữ, kho bãi, đặc biệt là hoạt động ở các doanh nghiệp kinh doanh quốc tế, doanh nghiệp dịch vụ Logistics. Môn học này có nội dung tác nghiệp cụ thể, mang tính thực tiễn, giúp sinh viên hình thành và phát triển năng lực tư duy và phẩm chất nghề nghiệp trước và sau khi tốt nghiệp.	3	HK 1	Tài liệu bắt buộc: Đặng Đình Đào, Trần Văn Bảo, Phạm Cảnh Duy và Đặng Thị Thúy Hồng (2018), Giáo trình quản trị logistics, Nhà xuất bản tài chính Tài liệu tham khảo: Đoàn Thị Hồng Vân, Kim Ngọc Đạt (2010), Logistics Những vấn đề cơ bản, Nhà xuất bản Lao động – Xã hội	Điểm đánh giá quá trình: 30% - hình thức: Tự luận, bài tập lớn, thảo luận nhóm Điểm thi kết thúc học phần: 70% - hình thức Tự luận

STT	Họ và tên giảng viên	Tên môn học	Mục đích môn học	Nội dung môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Tài liệu tham khảo	Phương pháp đánh giá sinh viên
34	ThS. Nguyễn Phan Hoài Vũ, ThS. Lê Quang Huê	Đàm phán trong kinh doanh bất động sản	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức khoa học trong đàm phán kinh doanh, gồm các vấn đề cụ thể sau: những vấn đề chung về đàm phán kinh doanh; những nội dung chủ yếu, chiến lược, chiến thuật của cuộc đàm phán; các giai đoạn tiến hành đàm phán và cơ sở pháp lý của đàm phán kinh doanh.	Học phần này cung cấp cho sinh viên những kiến thức khoa học trong đàm phán kinh doanh, gồm các vấn đề cụ thể: Những vấn đề chung về đàm phán kinh doanh; những nội dung chủ yếu, chiến lược, chiến thuật của cuộc đàm phán kinh doanh; các giai đoạn tiến hành đàm phán và cơ sở pháp lý của đàm phán kinh doanh.	2	HK 2	Tài liệu bắt buộc: Bài giảng môn Đàm phán trong kinh doanh Tài liệu tham khảo: GS.TS. Hoàng Đức Thân (2006). Giao dịch và Đàm phán kinh doanh, Nhà xuất bản Đại học Kinh tế quốc dân Hà Nội.	Điểm đánh giá quá trình: 30% - hình thức: Tự luận, Trắc nghiệm, thảo luận nhóm Điểm thi kết thúc học phần: 70% - hình thức Tự luận

CHUYÊN NGÀNH QTKD TỔNG HỢP

STT	Họ và tên giảng viên	Tên môn học	Mục đích môn học	Nội dung môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Tài liệu tham khảo	Phương pháp đánh giá sinh viên
35	ThS. Hồ Thị Khánh Viên ThS. Trịnh Thị Tuyết Mai	Phân tích và dự báo kinh doanh	Mục tiêu của học phần nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về cơ sở lý luận và có thể vận dụng sáng tạo trong phân tích mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, có cách nhìn thấu đáo và đánh giá một cách sâu sắc, đầy đủ mọi hoạt động sản xuất kinh doanh đã và đang diễn ra để có những giải pháp hữu hiệu, đưa các quá trình sản xuất kinh doanh tiếp theo của doanh nghiệp tiếp cận được những mục tiêu đã định. Những thông tin của phân tích hoạt động kinh doanh còn là căn cứ khoa học vững chắc giúp cho việc dự báo, dự đoán xu thế phát triển sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.	Học phần thuộc khối kiến thức chuyên ngành trong chương trình khung đào tạo ngành quản trị tổng hợp và quản trị bất động sản, với thời lượng là 3 tín chỉ. Học phần này giúp sinh viên thấy được tình hình hoạt động thực tế và kết quả của doanh nghiệp, từ đó đề xuất các biện pháp hợp lý để kiểm soát chi phí, khai thác khả năng tiềm tàng của doanh nghiệp nhằm gia tăng hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp. Phân tích hoạt động kinh doanh bằng các phương pháp nghiên cứu riêng có của mình giúp sinh viên hiểu và đánh giá đúng kết quả sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp. Phân tích các nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh và cho thấy được nguyên nhân khách quan và chủ quan dẫn	3	HK 2	Tài liệu bắt buộc: Phạm Văn Dược và Đặng Kim Cương. (2010). Giáo trình Phân tích hoạt động sản xuất kinh doanh. Tp.HCM: NXB Thống kê. Tài liệu tham khảo: Nguyễn Năng Phúc, (2010), Giáo trình Phân tích hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, NXB Tài chính	Điểm đánh giá quá trình: 30% bao gồm: Tự luận, Bài tập lớn, thảo luận nhóm Điểm thi kết thúc học phần: 70% - hình thức Tự luận

STT	Họ và tên giảng viên	Tên môn học	Mục đích môn học	Nội dung môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Tài liệu tham khảo	Phương pháp đánh giá sinh viên
				đến kết quả. Phân tích báo tài chính của doanh nghiệp cho thấy được ý nghĩa của các số liệu trên các báo cáo, thông qua mối quan hệ giữa các khoản mục trên bảng cân đối sẽ đánh giá được tình hình biến động cũng như kết cấu vốn, nguồn vốn của doanh nghiệp. Khả năng sinh lời, tình hình lưu chuyển vốn, khả năng thanh toán của doanh nghiệp cũng sẽ được sáng tỏ khi phân tích báo cáo tài chính. Dự báo kinh doanh cung cấp thông tin ra quyết định kinh doanh. Các chủ đề cụ thể được đề cập bao gồm: Phân tích điểm hòa vốn trong tiêu thụ, phân tích tài chính doanh nghiệp, hoạch định tài chính, cấu trúc vốn doanh nghiệp, chi phí vốn,..				

STT	Họ và tên giảng viên	Tên môn học	Mục đích môn học	Nội dung môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Tài liệu tham khảo	Phương pháp đánh giá sinh viên
36	ThS. Nguyễn Đình Hiền, ThS. Mai Văn Chương	Quản trị bán hàng	Học phần đề cập đến những nội dung liên quan đến Quản trị bán hàng: Tổng quan về quản trị bán hàng, Các phương thức bán hàng mới, Hoạch định chức năng bán hàng, Dự báo doanh số tiềm năng, Quản trị các kênh phân phối, Quản trị viên bán hàng, Tuyển dụng – Đào tạo – Đãi ngộ, Quản trị thời gian, năng suất và thành quả, Các phương thức bán hàng ra nước ngoài.	Học phần cung cấp các kiến thức cơ bản, kỹ năng nhằm thực hiện các công việc của quản trị bán hàng, bao gồm các nội dung như Khái quát về quản trị bán hàng, Hoạt động bán hàng, Xây dựng kế hoạch và lập ngân sách bán hàng, Đánh giá tiềm năng thị trường và dự báo lượng bán, Tổ chức, Tuyển chọn, Huấn luyện, đào tạo, Thúc đẩy lực lượng bán hàng, Đánh giá hoạt động và lực lượng bán hàng.	3	HK 2	Tài liệu bắt buộc: Vũ Minh Đức, Vũ Huy Thông, Quản trị bán hàng, NXB Đại học Kinh tế Quốc dân, 2018. Tài liệu tham khảo: Bùi Văn Danh, Nguyễn Văn Dung, Lê Quang Khôi, Quản trị bán hàng. Nhà xuất bản Phương Đông, 2012	Điểm đánh giá quá trình: 40% bao gồm: Tự luận, bài tập lớn, thảo luận nhóm Điểm thi kết thúc học phần: 60% - hình thức Tự luận
37	ThS. Phạm Thành Phước	Quản trị chất lượng	Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về chất lượng và quản lý chất lượng bao gồm những nội dung chủ yếu sau: Các quan điểm về chất lượng, mô hình chi phí chất lượng, nội dung của quản lý chất lượng toàn diện; các nguyên lý cơ bản của hệ thống quản lý chất lượng; một số tiêu chuẩn về hệ thống quản lý chất lượng phổ biến hiện nay.	Cung cấp những kiến thức cơ bản về chất lượng và quản lý chất lượng bao gồm những nội dung chủ yếu sau: Các quan điểm về chất lượng, mô hình chi phí chất lượng, nội dung của quản lý chất lượng toàn diện, trình bày các kỹ thuật kiểm soát quá trình bằng thống kê, đánh giá chất lượng, các nguyên lý	3	HK 2	Tài liệu bắt buộc: Bùi Nguyên Hùng và Nguyễn Thúy Quỳnh Loan, Quản lý chất lượng, NXB đại học quốc gia TP.HCM Tài liệu tham khảo: Nguyễn Quang Toàn, Quản trị chất lượng, NXB Thống kê	Điểm đánh giá quá trình: 30% - hình thức: Tự luận, Trắc nghiệm, thảo luận nhóm Điểm thi kết thúc học phần: 70% - hình thức Tự luận

STT	Họ và tên giảng viên	Tên môn học	Mục đích môn học	Nội dung môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Tài liệu tham khảo	Phương pháp đánh giá sinh viên
				cơ bản của một hệ thống quản lý chất lượng và một số tiêu chuẩn về hệ thống quản lý chất lượng phổ biến hiện nay. Cung cấp các nội dung của quản lý chất lượng trong các tổ chức trên cơ sở để đánh giá và lựa chọn phương pháp, hệ thống quản lý chất lượng phù hợp cho từng loại hình, đặc điểm doanh nghiệp cũng như kiểm soát và đảm bảo chất lượng hiệu quả cho doanh nghiệp.				
38	ThS. Nguyễn Thị Đức Bình	Quản trị kinh doanh quốc tế	Học phần quản trị kinh doanh quốc tế trang bị các kiến thức và kỹ năng trong phân tích các vấn đề về toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế, môi trường kinh doanh quốc tế, các hoạt động thương mại quốc tế và hoạt động kinh doanh của các công ty đa quốc gia và xuyên quốc gia. Học phần cũng cung cấp những kiến thức chuyên sâu về chiến lược	Trang bị các nội dung kiến thức cơ bản về quản trị kinh doanh quốc tế. Vận dụng các kiến thức về quản trị kinh doanh quốc tế vào trong thực tế công việc để thực hành phân tích, đánh giá và ứng dụng các kỹ năng quản trị để kiểm soát và đưa ra quyết định liên quan đến hoạt động kinh doanh quốc tế. Kỹ năng	3	HK 2	Tài liệu bắt buộc: [1] Huỳnh Thị Thu Sương, Trần Văn Hưng, Tiêu Văn Trang (2021). <i>Giáo trình quản trị kinh doanh quốc tế</i>, NXB. Tài chính. Tài liệu tham khảo: [2] Nguyễn Văn Tám, Bùi Thảo Vy, Khuru Bảo Khanh	Điểm đánh giá quá trình: 40% - hình thức: Tự luận, Trắc nghiệm, thảo luận nhóm Điểm thi kết thúc học phần: 60% - hình thức Tự luận

STT	Họ và tên giảng viên	Tên môn học	Mục đích môn học	Nội dung môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Tài liệu tham khảo	Phương pháp đánh giá sinh viên
			kinh doanh quốc tế và các hình thức xâm nhập thị trường nước ngoài, cách thức triển khai hoạt động kinh doanh quốc tế. Từ đó, giúp người học có thể phân tích, đánh giá tình hình thị trường, lựa chọn chiến lược xâm nhập và kinh doanh thành công trên thương trường quốc tế. Học phần có quan hệ hỗ trợ liên ngành với các học phần đào tạo các chức năng hỗ trợ khác trong doanh nghiệp.	tự học, tự nghiên cứu để phát triển, phân tích logic, tư duy phản biện, làm việc nhóm, lãnh đạo, giao tiếp, thuyết trình, đàm phán và khả năng đọc hiểu các tài liệu kỹ thuật bằng tiếng Anh. Có tinh thần tự chủ, tự chịu trách nhiệm, kỷ luật, có đạo đức nghề nghiệp, trách nhiệm xã hội, phong cách làm việc chuyên nghiệp, có ý thức tuân thủ các quy định, pháp luật.			(2021). <i>Giáo trình kinh doanh quốc tế</i> , Trường Cao đẳng Kinh tế đối ngoại. [3] Phạm Thị Hồng Yến (2012). <i>Giáo trình Kinh doanh quốc tế</i> , Trường Đại học Ngoại thương. [4] Hà Văn Hội (2007), <i>Quản trị kinh doanh quốc tế</i> , Học viện Bưu chính viễn thông. [5] Charles W. Hill (2014). <i>Global Business Today</i> , 8 th edition, Mc Graw-Gill.	
39	ThS. Nguyễn Thị Hoài Thanh	Quản trị kinh doanh thương mại và dịch vụ	Môn học Quản trị kinh doanh thương mại và dịch vụ nghiên cứu lý luận và thực tiễn về kinh doanh thương mại và dịch vụ trong điều kiện nền kinh tế thị trường ở các doanh nghiệp thương mại. Nghiên cứu biểu hiện đặc thù của các quy luật kinh tế trong lĩnh	Học phần Quản trị kinh doanh thương mại và dịch vụ là học phần bắt buộc, thuộc khối kiến thức chuyên ngành. Học phần cung cấp cho sinh viên cả lý luận lẫn thực tiễn về quản trị kinh doanh trong các doanh	3	HK 2	Tài liệu bắt buộc: 1. Nguyễn Thừa Lộc, Trần Văn Bảo, 2016, <i>Giáo trình Quản trị doanh nghiệp thương mại</i> , NXB ĐH Kinh tế quốc dân.	Điểm đánh giá quá trình: 30% bao gồm: Tự luận, Bài tập lớn, thảo luận nhóm Điểm thi kết thúc học phần:

STT	Họ và tên giảng viên	Tên môn học	Mục đích môn học	Nội dung môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Tài liệu tham khảo	Phương pháp đánh giá sinh viên
			vực lưu thông hàng hoá dịch vụ, các phạm trù trong kinh doanh thương mại, các phương thức, phương pháp quản trị doanh nghiệp thương mại và dịch vụ. Nghiên cứu những vấn đề: tổ chức bộ máy quản trị doanh nghiệp, các nghiệp vụ, kỹ thuật, nghệ thuật kinh doanh của doanh nghiệp thương mại. Các vấn đề trên được nghiên cứu một cách hệ thống, giúp cho người học lựa chọn phương thức, giải pháp, biện pháp để áp dụng vào hoạt động quản trị một đơn vị kinh doanh thương mại và dịch vụ cụ thể.	ngiệp thương mại hoặc/và dịch vụ trong điều kiện kinh tế thị trường ở Việt Nam.			2. Lưu Đan Thọ, Vương Quốc Duy, Trần Hữu Ái, Lượng Văn Quốc, 2016, Quản trị dịch vụ-Lý thuyết và tình huống thực hành ứng dụng của các công ty Việt Nam, NXB Tài chính. 7.2. Tài liệu tham khảo: 1. Đặng Đình Đào, Hoàng Đức Thân, 2019, Giáo trình Kinh tế thương mại, NXB ĐH Kinh tế quốc dân. 2. Nguyễn Đình Phan, Đặng Ngọc Sự, 2012, Giáo trình Quản trị chất lượng, NXB Đại học Kinh tế quốc dân.	70% - hình thức Tự luận
40	Bộ môn Khoa học Quản lý Kinh tế	Thực hành nghề nghiệp	Học phần thuộc khối môn học thực hành chuyên môn nghề nghiệp ngành Quản trị kinh doanh, nhằm tạo điều kiện cho sinh viên hệ thống lại kiến thức chuyên ngành	Theo quy định của Bộ môn Khoa học Quản lý kinh tế – Khoa Kinh tế TN&MT (có thể điều chỉnh, cập nhật), mỗi sinh viên chọn một đề tài/	2	HK 2	Tài liệu bắt buộc: Tài liệu giảng viên cung cấp/ hướng dẫn, giới thiệu tùy vào đề	Điểm đánh giá dựa trên quá trình thực hiện báo cáo và kết quả của báo cáo thực hành

STT	Họ và tên giảng viên	Tên môn học	Mục đích môn học	Nội dung môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Tài liệu tham khảo	Phương pháp đánh giá sinh viên
			QTKD, bước đầu vận dụng kiến thức để phân tích và đánh giá tình huống thực tiễn.	chủ đề thuộc nội dung của hoạt động doanh nghiệp để thực hiện. Nội dung đề án chuyên ngành quản trị kinh doanh tổng hợp phải trên cơ sở đánh giá thực trạng hoạt động ở lĩnh vực nghiên cứu trong thời gian ≥ 3 năm trở lại đây tại một doanh nghiệp hay tổ chức nào đó, rút ra các thành tựu, hạn chế cũng như nguyên nhân của các hạn chế để đưa ra và trình bày các định hướng cần thiết nhằm cải thiện tình hình ở các lĩnh vực nghiên cứu			tài của sinh viên lựa chọn. Tài liệu tham khảo: Các tài liệu liên quan đến chủ đề của sinh viên lựa chọn.	nghe nghiệp. Điểm theo thang điểm 10, và được quy đổi theo thang điểm chữ và điểm 4 theo quy chế đào tạo tín chỉ.
41	ThS. Nguyễn Thị Hoài Thanh, ThS. Nguyễn Đình Hiền, ThS. Lê Quang Huệ	Khởi sự và tạo lập doanh nghiệp	Học phần trang bị những nội dung về: nhận thức kinh doanh, ý tưởng kinh doanh, đánh giá ý tưởng kinh doanh; những vấn đề về nghiên cứu thị trường, về marketing trong khởi sự doanh nghiệp; lập kế hoạch kinh doanh, cách thức đánh giá một bảng kế hoạch kinh doanh; vấn đề vốn trong khởi sự kinh doanh; lựa chọn mô hình doanh nghiệp –	Học phần trang bị những nội dung về: nhận thức kinh doanh, ý tưởng kinh doanh, đánh giá ý tưởng kinh doanh; những vấn đề về nghiên cứu thị trường, về marketing trong khởi sự doanh nghiệp; lập kế hoạch kinh doanh, cách thức đánh giá một bảng kế hoạch kinh doanh; vấn đề vốn	3	HK 1	Tài liệu bắt buộc: Eric Ries, (2019), Khởi nghiệp tinh gọn – The lean startup, NXB Tổng hợp Tp. HCM Tài liệu tham khảo: PGS. TS Nguyễn Thị Liên Diệp, (2017), Quản trị khởi nghiệp,	Điểm đánh giá quá trình: 30% bao gồm: Tự luận, thảo luận nhóm Điểm thi kết thúc học phần: 70% - hình thức Tự luận

STT	Họ và tên giảng viên	Tên môn học	Mục đích môn học	Nội dung môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Tài liệu tham khảo	Phương pháp đánh giá sinh viên
	+ ThS. Trần Văn Dũng		những vấn đề pháp lý trong khởi sự kinh doanh; tìm kiếm cộng sự; hệ thống, luật pháp, những qui định về thành lập và hoạt động doanh nghiệp,... Mục tiêu, sinh viên sẽ nắm rõ những kiến thức căn bản nhất để bắt đầu dự án của mình, đồng thời, hiểu rõ những bước đi cần thiết, những nguồn lực cần chuẩn bị, xây dựng bản Kế hoạch kinh doanh cho chính dự án của cá nhân mình, những cột mốc cần vượt qua để có thể thành lập và đưa doanh nghiệp vào hoạt động.	trong khởi sự kinh doanh; lựa chọn mô hình doanh nghiệp – những vấn đề pháp lý trong khởi sự kinh doanh; tìm kiếm cộng sự; hệ thống, luật pháp, những qui định về thành lập và hoạt động doanh nghiệp,... Mục tiêu, sinh viên sẽ nắm rõ những kiến thức căn bản nhất để bắt đầu dự án của mình, đồng thời, hiểu rõ những bước đi cần thiết, những nguồn lực cần chuẩn bị, xây dựng bản Kế hoạch kinh doanh cho chính dự án của cá nhân mình, những cột mốc cần vượt qua để có thể thành lập và đưa doanh nghiệp vào hoạt động.			Hà Nội: NXB Hồng Đức	
42	ThS. Nguyễn Hoàng An, ThS. Nguyễn Thị Đức Bình	Quản trị sự đổi mới	Môn học Quản trị sự đổi mới cung cấp những hệ thống kiến thức, hệ thống lý luận về quản trị sự đổi mới hoạch định cho sự đổi mới, tổ chức và điều hành quá trình đổi mới, đánh giá sự đổi mới, các yếu tố để thành công trong	Học phần thuộc khối kiến thức ngành, cung cấp những kiến thức, kỹ năng về quản trị sự đổi mới trong doanh nghiệp như hoạch định thay đổi văn hóa, thay đổi và phát triển tổ chức, doanh	3	HK 1	Tài liệu bắt buộc: Đào Duy Huân, Đào Duy Tân, Quản trị sự thay đổi NXBKT TP.HCM 2014 Tài liệu tham khảo:	Điểm đánh giá quá trình: 30% bao gồm: Tự luận, thảo luận nhóm Điểm thi kết thúc học phần:

STT	Họ và tên giảng viên	Tên môn học	Mục đích môn học	Nội dung môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Tài liệu tham khảo	Phương pháp đánh giá sinh viên
			quản trị sự đổi mới ở doanh nghiệp, nhà quản trị sự đổi mới và quản trị sự đổi mới trong các doanh nghiệp vừa và nhỏ.	ngành, lập kế hoạch cho sự thay đổi, điều chỉnh, củng cố và quản trị thích nghi với sự thay đổi, đổi mới của doanh nghiệp, tổ chức			Dẫn dắt sự thay đổi, John P.Kotter, 2012	70% - hình thức Tự luận
43	ThS. Nguyễn Thị Hoài Trinh, ThS. Vũ Quốc Quý	Văn hóa doanh nghiệp	Học phần Văn hóa kinh doanh trang bị những kiến thức chung về văn hóa doanh nghiệp và những kỹ năng cần thiết để tổ chức, ứng dụng, và phát triển các kiến thức về văn hóa kinh doanh trong hoạt động kinh tế nói chung và trong hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp nói riêng. Môn học cũng trang bị những kiến thức và kinh nghiệm thực tế về phương pháp xây dựng và phát triển văn hoá doanh nghiệp và tạo lập bản sắc văn hoá (thương hiệu) cho một tổ chức hay doanh nghiệp. Môn học còn trình bày một số vấn đề về văn hoá kinh doanh Việt Nam như: Khác biệt văn hóa trong công cuộc làm ăn kinh tế tại Việt Nam, Văn hoá Việt Nam, Văn hóa kinh	Học phần Văn hóa doanh nghiệp cung cấp cho người học cái nhìn tổng quát về các loại hình văn hóa khác nhau trong doanh nghiệp; cách quản trị những thay đổi trong văn hóa; cách xây dựng và duy trì một nền văn hóa phù hợp cho từng loại hình doanh nghiệp; phương thức hòa nhập vào nhóm làm việc, doanh nghiệp và thậm chí những nền văn hóa kinh doanh quốc tế trong bối cảnh toàn cầu hóa ngày nay.	3	HK 1	Tài liệu bắt buộc: Tập bài giảng Văn hóa kinh doanh do GV cung cấp Tài liệu tham khảo: Th.S Nguyễn Mạnh Quân (2005), Đạo đức kinh doanh và Văn hóa doanh nghiệp, Nxb LĐXH.	Điểm đánh giá quá trình: 30% - hình thức: Tự luận, Trắc nghiệm, thảo luận nhóm Điểm thi kết thúc học phần: 70% - hình thức Tự luận

STT	Họ và tên giảng viên	Tên môn học	Mục đích môn học	Nội dung môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Tài liệu tham khảo	Phương pháp đánh giá sinh viên
			doanh tại thị trường Nhật, Hoa Kỳ, Trung Quốc , ...					
44	TS. Nguyễn Thị Hồng Nguyệt, ThS. Nguyễn Thị Bích Duyên, ThS. Bùi Hoàng Phương	Marketing xanh	Môn học này là giúp cho sinh viên: Làm quen với các khái niệm mới trong Marketing; Nhận thức được tầm quan trọng của Marketing xanh trong hoạt động kinh doanh và trong quá trình phát triển kinh tế – xã hội; Nắm được những khái niệm căn bản nhất liên quan đến Marketing xanh; Hiểu rõ được sự tương tác giữa tiêu dùng và môi trường.	Môn học Marketing xanh cung cấp cho sinh viên các khái niệm về hoạt động tiếp thị sản phẩm hoặc dịch vụ dựa trên các yếu tố bảo vệ môi trường. Giúp sinh viên hiểu được các đặc tính marketing xanh là thân thiện với môi trường, điều chỉnh vật liệu trong quy trình sản xuất bằng cách sử dụng vật liệu tái chế, vật liệu từ tự nhiên, giảm bớt tác hại từ rác thải nhựa đến môi trường để tạo ra sản phẩm xanh. Hiểu được doanh nghiệp ứng dụng quy trình sản xuất thân thiện với môi trường trong sản xuất như: sử dụng bao bì giấy có thể tái chế, tái sử dụng nước, giảm lượng khí thải CO2, ưu tiên sử	3	HK 1	Tài liệu bắt buộc: Nguyễn Thị Hồng Nguyệt (2023). Giáo trình Marketing xanh.NXB: Tài chính. Tài liệu tham khảo: Robert Dahlstrom, Green Marketing Management, Cengage learning, 2010.	Điểm đánh giá quá trình: 40% bao gồm: Tự luận, thảo luận nhóm Điểm thi kết thúc học phần: 60% - hình thức Tự luận

STT	Họ và tên giảng viên	Tên môn học	Mục đích môn học	Nội dung môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Tài liệu tham khảo	Phương pháp đánh giá sinh viên
				dụng năng lượng mặt trời,....				
45	ThS. Nguyễn Thị Bích Duyên	Các nền tảng kinh doanh trực tuyến	Học phân các nền tảng kinh doanh trực tuyến cung cấp kiến thức cơ bản và nâng cao về kinh doanh online, từ việc thiết lập website đến quản lý giao dịch trực tuyến. Sinh viên sẽ học cách phát triển kế hoạch kinh doanh, thu hút khách hàng qua công nghệ số, và xây dựng hệ thống thanh toán an toàn. Học phân nhấn mạnh vào việc sử dụng công cụ số để tối ưu hóa trải nghiệm khách hàng và đề cập đến các vấn đề pháp lý liên quan. Qua đó, sinh viên được trang bị kỹ năng thiết kế và quản lý dự án thương mại điện tử, đáp ứng xu hướng tiêu dùng và nhu cầu thị trường hiện đại	Trang bị kiến thức cơ bản về thương mại điện tử, nắm vững các mô hình kinh doanh, mô hình lợi nhuận, các cơ hội và bản chất quốc tế của thương mại điện tử. Trình bày được vai trò và sự tác động của thương mại điện tử trong xã hội. Có kiến thức về cơ sở hạ tầng thương mại điện tử, nắm vững các phương thức bán hàng, marketing trên web; đấu giá, mạng xã hội. Có kiến thức về môi trường của thương mại điện tử, các vấn đề liên quan đến pháp luật, đạo đức và thuế. Trình bày được các công nghệ sử dụng trong thương mại điện tử, an toàn và thanh toán thương mại điện tử. Phân tích, hoạch định được	3	HK 2	Tài liệu chính: Nguyễn Văn Hòe (2015), <i>Giáo trình Thương Mại Điện Tử căn bản</i>, HN: NXB Đại học Kinh tế Quốc dân. Tài liệu tham khảo: (1) Nguyễn Văn Hùng và cộng sự (2013), <i>Thương Mại Điện Tử</i>, TP.HCM: NXB Kinh tế TP.HCM. (2) Lưu Đan Thọ (2016), <i>Thương Mại Điện Tử hiện đại</i>, TP.HCM: NXB Tài chính. (3) Các Báo cáo Thương mại điện tử Việt Nam hàng năm. (4) Kotler P., Keller K.L (2012),	Điểm đánh giá quá trình: 30% bao gồm: Tự luận, thảo luận nhóm Điểm thi kết thúc học phần: 70% - hình thức Tự luận

STT	Họ và tên giảng viên	Tên môn học	Mục đích môn học	Nội dung môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Tài liệu tham khảo	Phương pháp đánh giá sinh viên
				mô hình thương mại điện tử tích hợp cho một loại hình doanh nghiệp cụ thể. Thiết kế giao diện và quản trị một website thương mại điện tử, có khả năng phân tích được chiến lược phát triển và duy trì website; quản lý thực hiện được dự án thương mại điện tử.			<i>Marketing Management</i> , NJ: Prentice Hall. (5) Kenneth Laudon & Carol Guercio Traver (2012), <i>E-Commerce</i> , 8th edition, Prentice Hall.	
46	ThS. Hồ Thị Khánh Viên, ThS. Trần Thị Diễm Nga, ThS. Hoàng Hải Yến	Kế toán quản trị	Mục tiêu của học phần nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về kế toán quản trị như bản chất, chức năng và phương pháp của kế toán quản trị ; phân tích mối quan hệ giữa chi phí – sản lượng – lợi nhuận; lập dự toán ; phân tích biến động về chi phí ; đánh giá trách nhiệm quản lý ; định giá bán sản phẩm; thông tin thích hợp phục vụ cho việc ra quyết định ngắn hạn và dài hạn của nhà quản trị; phân bổ chi phí cho các bộ phận phục vụ.	Môn học nhằm trang bị cho người học khả năng hiểu và sử dụng cho việc ra quyết định quản trị dưới góc độ nhà quản lý không chuyên về tài chính. Nội dung môn học giới thiệu các vấn đề cơ bản của kế toán, kế toán tài chính và kế toán quản trị, phân loại chi phí; phân tích chi phí - khối lượng - lợi nhuận; lập dự toán hoạt động và ngân sách hàng năm; đánh giá trách nhiệm của các trung tâm trách nhiệm. Các nội dung được trình bày theo	2	HK 1	Tài liệu bắt buộc: Philip Kotler & Gary Armstrong (Bản dịch, 2012), Nguyên lý tiếp thị, NXB Lao Động Xã hội. Tài liệu tham khảo: 1. Tập thể giảng viên Khoa Kinh tế TNTN, (2017). Marketing căn bản. Lưu hành nội bộ.	Điểm đánh giá quá trình: 30% bao gồm: Tự luận, Bài tập lớn, thảo luận nhóm Điểm thi kết thúc học phần: 70% - hình thức Tự luận

STT	Họ và tên giảng viên	Tên môn học	Mục đích môn học	Nội dung môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Tài liệu tham khảo	Phương pháp đánh giá sinh viên
				hướng nhấn mạnh đến việc hiểu và sử dụng thông tin kế toán từ đó thay đổi nhận thức và hành vi, không đi sâu vào cách thức ghi nhận nghiệp vụ mang tính chất kỹ thuật của kế toán. Các kiến thức và kỹ năng nói trên phục vụ trực tiếp cho việc điều hành hoạt động kinh doanh của nhà quản trị, đồng thời là cơ sở cho các môn học về quản trị và tài chính.				
47	Bộ môn KHQLKT	Thực tập tốt nghiệp	Học phần Thực tập tốt nghiệp nghiên cứu thực tiễn về hoạt động sản xuất kinh doanh trong điều kiện nền kinh tế thị trường ở các doanh nghiệp BĐS. Những vấn đề nghiên cứu cơ bản: công tác tổ chức bộ máy quản lý, sản phẩm – thị trường; công tác lao động – tiền lương; công tác quản lý các nguồn lực vật chất; hoạt động marketing; tình hình tài chính và công tác kế toán...	Học phần Thực tập tốt nghiệp thuộc khối môn học thực hành chuyên môn nghề nghiệp ngành Quản trị kinh doanh. Học phần này tạo điều kiện cho sinh viên hệ thống lại kiến thức chuyên ngành Quản trị kinh doanh, vận dụng kiến thức để phân tích, đánh giá và đưa ra những giải pháp hiệu quả cho vấn đề/ tình huống quản trị trong thực tiễn. Quá trình thực tập tốt	4	HK 1	Tài liệu bắt buộc: Tài liệu giảng viên cung cấp/ hướng dẫn, giới thiệu tùy vào đề tài của sinh viên lựa chọn. Tài liệu tham khảo: Các tài liệu liên quan đến chủ đề của sinh viên lựa chọn.	Kiểm tra trong quá trình thực tập: Kiểm tra trong thời gian thực tập về thái độ thực tập và tiến độ viết báo cáo thực tập tốt nghiệp (do giáo viên hướng dẫn chấm). Thi cuối kì: Chấm chuyên đề tốt nghiệp:

STT	Họ và tên giảng viên	Tên môn học	Mục đích môn học	Nội dung môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Tài liệu tham khảo	Phương pháp đánh giá sinh viên
				nghiệp được thực hiện tại doanh nghiệp thực tế thông qua hoạt động quan sát, nghiên cứu và tham gia vào một số nghiệp vụ chuyên môn quản trị của doanh nghiệp.				Điểm trung bình của: Điểm cán bộ chấm 1 (giáo viên hướng dẫn), Điểm cán bộ chấm 2 (giáo viên phản biện), Điểm báo cáo (hội đồng) Hình thức Vấn đáp.
48	ThS. Hoàng Thị Vân	Kỹ năng giải quyết vấn đề	Môn học trang bị cho sinh viên những vấn đề lý luận và kinh nghiệm về giải quyết vấn đề và ra quyết định trong vai trò của nhà quản trị. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có thể: - Nhận thức được tầm quan trọng của kỹ năng giải quyết vấn đề và ra quyết định trong các kỹ năng quản trị của nhà quản lý, lãnh đạo hiện nay; - Nhận thức được vai trò quan trọng của hệ thống thông tin quản trị hỗ trợ cho việc ra quyết định quản trị;	Học phần Kỹ năng giải quyết vấn đề giúp người học khái quát được các loại vấn đề và tiến trình giải quyết vấn đề, đồng thời cung cấp kiến thức về các công cụ, kỹ năng cơ bản trong giải quyết vấn đề. Song song đó, học phần cung cấp và tổ chức cho người học thực hành hệ thao tác của quy trình giải quyết vấn đề.	1	HK 2	Tài liệu chính: 1. Bộ môn Kỹ năng mềm, Kỹ năng giải quyết vấn đề, Viện nghiên cứu kinh tế ứng dụng, Trường Đại học Tài chính Marketing Tài liệu tham khảo: 1. Lại Thế Luyện, Kỹ năng giải quyết vấn đề và ra quyết định, Nhà xuất bản Tổng hợp, 2011 2. Edward De Bono (Tuấn Anh biên dịch), Tư duy là tồn tại- 6	Điểm đánh giá quá trình: 30% - hình thức: Tự luận, Trắc nghiệm Điểm thi kết thúc học phần: 70% - hình thức Tự luận

STT	Họ và tên giảng viên	Tên môn học	Mục đích môn học	Nội dung môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Tài liệu tham khảo	Phương pháp đánh giá sinh viên
			- Nắm được nội dung và các bước cơ bản, một số kỹ thuật, phương pháp, mô hình trong giải quyết vấn đề và ra quyết định.				sắc thái tư duy - 6 chiếc mũ tư duy, NXB VHTT, 2005 3. Tony Buzan, New Thinking Group dịch, Bản đồ tư duy trong công việc, NXB Lao động – Xã hội, 2010 2016 4. Ken Watanabe, Người Thông minh giải quyết vấn đề như thế nào?, NXB Trẻ, 2016	
49	ThS. Nguyễn Đình Hiến	Kỹ năng khám phá bản thân và lập kế hoạch nghề nghiệp	Môn học “Kỹ năng Khám phá bản thân và lập kế hoạch nghề nghiệp” giới thiệu những khía cạnh lý thuyết về việc tìm hiểu bản thân và hoạch định nghề nghiệp. Hình thành kỹ năng theo đuổi sự khám phá và hoạch định kế hoạch phát triển bản thân trọn đời. Tự cập nhật những kênh thông tin qua đó xác định được những giá trị xã hội cần cho từng giai đoạn lịch sử. Giúp sinh viên có kỹ năng định vị, hoạch định, thực thi, kiểm tra và điều chỉnh kế hoạch phát	Học phần Kỹ năng khám phá bản thân giới thiệu những khía cạnh lý thuyết về việc tìm hiểu bản thân và hoạch định nghề nghiệp. Hình thành kỹ năng theo đuổi sự khám phá và hoạch định kế hoạch phát triển bản thân trọn đời. Tự cập nhật những kênh thông tin qua đó xác định được những giá trị xã hội cần cho từng giai đoạn lịch sử. Giúp sinh viên có kỹ năng định vị, hoạch định,	1	HK 2	Tài liệu chính: 1. Bảo Trung (chủ biên), Kỹ năng khám phá bản thân và lập kế hoạch nghề nghiệp, Đại học Tài chính Marketing, 2016 Tài liệu tham khảo: 1. Kỹ năng khám phá bản thân, Viện Doanh trí Văn Hiến, Trường đại học Văn Hiến 2. Mark Cotta Vaz, Quản trị bản thân – Phát triển nghề	Điểm đánh giá quá trình: 30% - hình thức: Tự luận, Trắc nghiệm, thảo luận nhóm Điểm thi kết thúc học phần: 70% - hình thức Tự luận

STT	Họ và tên giảng viên	Tên môn học	Mục đích môn học	Nội dung môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Tài liệu tham khảo	Phương pháp đánh giá sinh viên
			triển bản thân trong từng nấc thang của sự nghiệp.	thực thi, kiểm tra và điều chỉnh kế hoạch phát triển bản thân trong từng nấc thang của sự nghiệp.			nghiệp, NXB.Tổng hợp HCM, 2010 3. Alphabooks, Chọn nghề theo tính cách, NXB. Thanh niên, 2013	
50	Bộ môn KHQLKT	Khóa luận tốt nghiệp	Học phần Khóa luận tốt nghiệp nghiên cứu thực tiễn về hoạt động đầu tư kinh doanh bất động sản trong điều kiện nền kinh tế thị trường ở các doanh nghiệp từ đó đề xuất giải pháp giải quyết những vấn đề tồn tại trong những hoạt động cơ bản tại thực tế doanh nghiệp. Những vấn đề nghiên cứu cơ bản: công tác tổ chức bộ máy quản lý, kinh doanh bất động sản; công tác lao động – tiền lương; công tác quản lý các nguồn lực vật chất; hoạt động marketing; tình hình tài chính và công tác kế toán...	Học phần Khoá luận tốt nghiệp nghiên cứu thực tiễn về phân tích trong điều kiện nền kinh tế thị trường ở các doanh nghiệp	8	HK 2	Tài liệu bắt buộc: Tài liệu giảng viên cung cấp/ hướng dẫn, giới thiệu tùy vào đề tài của sinh viên lựa chọn. Tài liệu tham khảo: Các tài liệu học tập có liên quan đến từng đề tài cụ thể.	Điểm thi kết thúc học phần: trọng số 100%: Kiểm tra trong thời gian thực tập về thái độ thực tập và tiến độ thực hiện, viết Khóa luận tốt nghiệp của sinh viên. Thi cuối kì: Khoa thành lập Hội đồng bảo vệ Khóa luận tốt nghiệp theo đúng quy định. Kết quả khóa luận tốt nghiệp được tính theo quy định đào tạo. Hình thức thi: Thuyết trình, vấn đáp.

CHUYÊN NGÀNH QTKD BDS

STT	Họ và tên giảng viên	Tên môn học	Mục đích môn học	Nội dung môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Tài liệu tham khảo	Phương pháp đánh giá sinh viên
51	ThS. Phạm Minh Khang	Quản trị vận hành	Học phần thuộc khối kiến thức chuyên ngành, cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về vận hành, quản trị vận hành trong các doanh nghiệp sản xuất hiện đại, cũng như việc ứng dụng chúng trong thực tiễn hoạt động sản xuất doanh nghiệp.	Học phần Quản trị vận hành là học phần bắt buộc, thuộc khối kiến thức ngành. Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về quản trị vận hành trong các doanh nghiệp sản xuất hiện đại, cũng như việc ứng dụng chúng trong thực tiễn hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.	3	HK 2	Tài liệu bắt buộc: Nguyễn Thành Hiếu, Trương Đức Lực, Nguyễn Đình Trung, 2018, Giáo trình Quản trị tác nghiệp, NXB ĐH Kinh tế quốc dân. Tài liệu tham khảo: Nguyễn Kế Nghĩa, Phạm Văn Hiếu, 2018, Giáo trình Quản trị sản xuất và tác nghiệp, NXB ĐH Kinh tế quốc dân.	Điểm đánh giá quá trình: 30% bao gồm: Tự luận Điểm thi kết thúc học phần: 70% - hình thức Tự luận
52	ThS. Hồ Thị Khánh Viên, ThS. Trịnh Thị Tuyết Mai	Quản trị tài chính doanh nghiệp	Học phần nhấn mạnh các nguyên tắc cơ bản của việc ra quyết định tài chính của doanh nghiệp trong đầu tư, tài trợ và phân phối cổ tức. Dựa trên các kiến thức về kế toán, kinh tế và phân tích định lượng, học phần phát triển các khung khái niệm đặc biệt và các công cụ	Môn “Quản trị tài chính doanh nghiệp” nhấn mạnh các nguyên tắc cơ bản của việc ra quyết định tài chính doanh nghiệp trong đầu tư, tài trợ và phân phối cổ tức. Dựa trên các kiến thức về kế toán, kinh tế và phân tích định lượng,	3	HK 2	Tài liệu bắt buộc: Ross, Westerfield và Jaffe (2019). Tài chính doanh nghiệp Corporate Finance. Nxb Kinh Tế TP. Hồ Chí Minh	Điểm đánh giá quá trình: 30% bao gồm: Tự luận, trắc nghiệm Điểm thi kết thúc học phần: 70% - hình thức Tự luận

STT	Họ và tên giảng viên	Tên môn học	Mục đích môn học	Nội dung môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Tài liệu tham khảo	Phương pháp đánh giá sinh viên
			chuyên biệt để giải quyết các vấn đề tài chính cấp độ cá nhân và doanh nghiệp. Các chủ đề được đề cập gồm: phân tích tài chính doanh nghiệp, cấu trúc vốn doanh nghiệp, quyết định cổ tức và chính sách.	học phần phát triển các khung khái niệm đặc biệt và các công cụ chuyên biệt để phân tích, giải quyết vấn đề tài chính ở các cấp độ cá nhân và doanh nghiệp. Các chủ đề cụ thể được đề cập bao gồm: phân tích tài chính doanh nghiệp, hoạch định tài chính, cấu trúc vốn doanh nghiệp, chi phí vốn, quyết định cổ tức và chính sách.			Tài liệu tham khảo: Ross, Westerfield và Jaffe (2019). Tài chính doanh nghiệp Corporate Finance. Nxb Kinh Tế TP. Hồ Chí Minh	
53	ThS. Trịnh Thị Ngọc Thuý, ThS. Nguyễn Minh Hiếu	Anh văn chuyên ngành	Môn học tiếng Anh kinh tế giúp người học làm quen và rèn luyện phát triển các phương pháp học liên quan đến khả năng sử dụng tiếng Anh như là một công cụ giao tiếp trong môi trường học thuật. Kết thúc chương trình, người học sẽ: (I) hình thành cho mình phương pháp học đọc hiểu phù hợp và có khoa học; (II) có khả năng đọc sách giáo khoa, tạp chí	Học phần “Anh văn chuyên ngành” cung cấp cho người học từ vựng và cụm từ tiếng Anh chuyên ngành về kinh tế. Cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về các kiến thức: Từ vựng và cụm từ thực tế trong kinh doanh bằng tiếng Anh chuyên ngành	2	HK 2	Tài liệu bắt buộc: Cotton D., Falvey D. and Kent S., “Market Leader - Pre-Intermediate Business English Course”, Pearson Education Limited, 2002 Tài liệu tham khảo:	Điểm đánh giá quá trình: 30% - hình thức: Tự luận, Trắc nghiệm, thảo luận nhóm Điểm thi kết thúc học phần: 70% - hình thức Tự luận

STT	Họ và tên giảng viên	Tên môn học	Mục đích môn học	Nội dung môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Tài liệu tham khảo	Phương pháp đánh giá sinh viên
			chuyên ngành liên quan bằng tiếng Anh.				Seligson P. and Oxenden C., “American English File”, Oxford University Press, 1996.	
54	ThS. Nguyễn Đình Hiền	Tổng quan về thị trường Bất động sản	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về bất động sản trước khi tìm hiểu sâu hơn ở các học phần chuyên ngành tiếp theo. Môn học giới thiệu một số vấn đề sau: khái niệm về BĐS, thuộc tính và các đặc điểm, vấn đề pháp lý liên quan đến BĐS, thị trường bất động sản và vấn đề liên quan, vai trò của BĐS đến kinh tế, chính trị, xã hội của Việt Nam.	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức căn bản, nền tảng về bất động sản trước khi học các học phần chuyên ngành tiếp theo về kinh doanh Bất động sản. Học phần giới thiệu: khái niệm về bất động sản, tài sản quan trọng nhất trong thế giới tài sản; các thuộc tính và đặc điểm của bất động sản; các thành tố của bất động sản; khía cạnh pháp lý, một số vấn đề vô cùng quan trọng đối với bất động sản; vai trò vị trí của bất động sản đối với đời sống kinh tế, chính trị, xã hội của đất nước; thị trường bất động sản: khái niệm, đặc	3	HK 2	Tài liệu chính: 1. Trường Đại học Kinh tế Quốc Dân (2006), Thị trường Bất động sản, NXB Xây dựng Tài liệu tham khảo: 1. Seldin, Maury and James H. Boykin (1990), Real Estate Analysis, Homwood III. American Society of Real Estate Counselores and Dow Jones- Irwin 2. Billy Epperhart, Phân tích đầu tư bất động sản 2022, Nhà xuất bản công thương	Điểm đánh giá quá trình: 30% - hình thức: Tự luận, bài tập lớn, thảo luận nhóm Điểm thi kết thúc học phần: 70% - hình thức Tự luận

STT	Họ và tên giảng viên	Tên môn học	Mục đích môn học	Nội dung môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Tài liệu tham khảo	Phương pháp đánh giá sinh viên
				điểm, chu kỳ, các lực lượng tham gia thị trường, các yếu tố tác động đến thị trường; giao dịch bất động sản; thẩm định giá bất động sản			3. Doanh nghiệp kinh doanh Bất động sản, Nhà xuất bản Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh 4. Lê Chí Sĩ, Chiến lược kinh doanh bất động sản 5. Luật chuyên ngành trong Kinh doanh bất động sản: Luật kinh doanh bất động sản, Luật Nhà ở, Luật đất đai, Luật dân sự... 6. Lý thuyết nghiên cứu hành vi người tiêu dùng.	
55	ThS. Nguyễn Trọng Hiếu, ThS. Nguyễn Châu Thoại	Quản trị dự án	Môn Quản lý dự án đầu tư trang bị cho sinh viên chuyên ngành những kiến thức cơ bản về quản lý dự án, bao gồm các nội dung: Lý thuyết cơ bản và hiện đại về dự án và quản lý dự án đầu tư phát triển; Các mô hình tổ chức QLDA trong nền kinh tế nói chung và doanh nghiệp nói	Quản trị dự án là một sự kết hợp giữa khoa học và nghệ thuật. Tính nghệ thuật ở đây nói đến kỹ năng quản lý con người hay dự án. Khoa học bao gồm các công cụ và các kỹ thuật quản lý hình thành các nền móng của tiến trình	3	HK 2	Tài liệu bắt buộc: Cao Hào Thi, Nguyễn Thúy Quỳnh Loan, Quản lý dự án, NXB ĐHQG TPHCM, 2011	Điểm đánh giá quá trình: 30% - hình thức: Tự luận, bài tập lớn, thảo luận nhóm Điểm thi kết thúc học phần: 70% - hình thức Tự luận

STT	Họ và tên giảng viên	Tên môn học	Mục đích môn học	Nội dung môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Tài liệu tham khảo	Phương pháp đánh giá sinh viên
			riêng; Nội dung chủ yếu của QLDA (Quản lý thời gian, quản lý chi phí, quản lý nhân sự dự án, Phân phối nguồn lực dự án, quản lý chất lượng dự án, đánh giá và giám sát dự án...); Thực hành công tác QLDA trên cơ sở các bài tập tình huống do các nhà quản lý dự án chuyên nghiệp xây dựng.	quản lý dự án. Môn học quản trị dự án là sự tích hợp các khối kiến thức quản trị thông qua các khái niệm, các khuôn khổ phân tích, các tiến trình và công cụ quản lý dự án cơ bản để giải quyết bài toán triển khai dự án nhằm tạo ra và chuyển giao các kết quả cụ thể đáp ứng các yêu cầu về phạm vi, chất lượng, thời gian, và ngân sách nhất định.			Tài liệu tham khảo: Trịnh Thùy Anh, Quản trị dự án, Đại học Mở Tp. HCM	
56	Nguyễn Phan Hoài Vũ	Kỹ thuật đàm phán	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức khoa học trong đàm phán kinh doanh, gồm các vấn đề cụ thể sau: những vấn đề chung về đàm phán kinh doanh; những nội dung chủ yếu, chiến lược, chiến thuật của cuộc đàm phán; các giai đoạn tiến hành đàm phán và cơ sở pháp lý của đàm phán kinh doanh.	Học phần này cung cấp cho sinh viên những kiến thức khoa học trong đàm phán kinh doanh, gồm các vấn đề cụ thể: Những vấn đề chung về đàm phán kinh doanh; những nội dung chủ yếu, chiến lược, chiến thuật của cuộc đàm phán kinh doanh; các giai đoạn tiến hành đàm phán và cơ sở pháp lý của đàm phán kinh doanh.	2	HK 2	Tài liệu bắt buộc: Bài giảng môn Đàm phán trong kinh doanh Tài liệu tham khảo: GS.TS. Hoàng Đức Thân (2006). Giao dịch và Đàm phán kinh doanh, Nhà xuất bản Đại học Kinh tế quốc dân Hà Nội.	Điểm đánh giá quá trình: 30% - hình thức: Tự luận, Trắc nghiệm, thảo luận nhóm Điểm thi kết thúc học phần: 70% - hình thức Tự luận

STT	Họ và tên giảng viên	Tên môn học	Mục đích môn học	Nội dung môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Tài liệu tham khảo	Phương pháp đánh giá sinh viên
57	ThS. Hồ Thị Khánh Viên, ThS. Trịnh Thị Tuyết Mai	Phân tích và dự báo kinh doanh	Mục tiêu của học phần nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về cơ sở lý luận và có thể vận dụng sáng tạo trong phân tích mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, có cách nhìn thấu đáo và đánh giá một cách sâu sắc, đầy đủ mọi hoạt động sản xuất kinh doanh đã và đang diễn ra để có những giải pháp hữu hiệu, đưa các quá trình sản xuất kinh doanh tiếp theo của doanh nghiệp tiếp cận được những mục tiêu đã định. Những thông tin của phân tích hoạt động kinh doanh còn là căn cứ khoa học vững chắc giúp cho việc dự báo, dự đoán xu thế phát triển sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.	Học phần thuộc khối kiến thức chuyên ngành trong chương trình khung đào tạo ngành quản trị tổng hợp và quản trị bất động sản, với thời lượng là 3 tín chỉ. Học phần này giúp sinh viên thấy được tình hình hoạt động thực tế và kết quả của doanh nghiệp, từ đó đề xuất các biện pháp hợp lý để kiểm soát chi phí, khai thác khả năng tiềm tàng của doanh nghiệp nhằm gia tăng hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp. Phân tích hoạt động kinh doanh bằng các phương pháp nghiên cứu riêng có của mình giúp sinh viên hiểu và đánh giá đúng kết quả sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp. Phân tích các nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh và cho thấy được nguyên nhân khách quan	3	HK 2	Tài liệu bắt buộc: Phạm Văn Dược và Đặng Kim Cương. (2010). Giáo trình Phân tích hoạt động sản xuất kinh doanh. Tp.HCM: NXB Thống kê. Tài liệu tham khảo: Nguyễn Năng Phúc, (2010), Giáo trình Phân tích hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, NXB Tài chính	Điểm đánh giá quá trình: 30% bao gồm: Tự luận, Bài tập lớn, thảo luận nhóm Điểm thi kết thúc học phần: 70% - hình thức Tự luận

STT	Họ và tên giảng viên	Tên môn học	Mục đích môn học	Nội dung môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Tài liệu tham khảo	Phương pháp đánh giá sinh viên
				và chủ quan dẫn đến kết quả. Phân tích báo tài chính của doanh nghiệp cho thấy được ý nghĩa của các số liệu trên các báo cáo, thông qua mối quan hệ giữa các khoản mục trên bảng cân đối sẽ đánh giá được tình hình biến động cũng như kết cấu vốn, nguồn vốn của doanh nghiệp. Khả năng sinh lời, tình hình lưu chuyển vốn, khả năng thanh toán của doanh nghiệp cũng sẽ được sáng tỏ khi phân tích báo cáo tài chính. Dự báo kinh doanh cung cấp thông tin ra quyết định kinh doanh. Các chủ đề cụ thể được đề cập bao gồm: Phân tích điểm hòa vốn trong tiêu thụ, phân tích tài chính doanh nghiệp, hoạch định tài chính, cấu trúc vốn doanh nghiệp, chi phí vốn,..				

STT	Họ và tên giảng viên	Tên môn học	Mục đích môn học	Nội dung môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Tài liệu tham khảo	Phương pháp đánh giá sinh viên
58	ThS. Nguyễn Hoàng An	Kinh doanh Bất động sản	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản khi tiến hành các hoạt động kinh doanh lĩnh vực bất động sản. Nội dung chính bao gồm: Đặc điểm, hoạt động trong kinh doanh BĐS, phân tích các yếu tố tác động đến môi trường kinh doanh BĐS, phương pháp đánh giá cơ hội kinh doanh BĐS, nắm rõ các điều kiện, trình tự thủ tục trong tạo lập doanh nghiệp kinh doanh BĐS.	Học phần giới thiệu: khái niệm về bất động sản, tài sản quan trọng nhất trong thế giới tài sản; các thuộc tính và đặc điểm của bất động sản; các thành tố của bất động sản; khía cạnh pháp lý, một số vấn đề vô cùng quan trọng đối với bất động sản; vai trò vị trí của bất động sản đối với đời sống kinh tế, chính trị, xã hội của đất nước; thị trường bất động sản: khái niệm, đặc điểm, chu kỳ, các lực lượng tham gia thị trường, các yếu tố tác động đến thị trường; giao dịch bất động sản; thẩm định giá bất động sản	3	HK 2	Tài liệu bắt buộc: 1. TS. Nguyễn Thị Mỹ Linh, 2016, Giáo trình đầu tư và Kinh doanh Bất động sản, Nhà xuất bản Đại học Công nghiệp. 2. PGS.TS. Hoàng Văn Cường, 2018 “Thị trường bất động sản”. Nhà xuất bản đại học Kinh tế Quốc dân. Tài liệu tham khảo: 1. Seldin, Maury and James H. Boykin (1990), Real Estate Analysis, Homwood III. American Society of Real Estate Counselores and Dow Jones-Irwin	Điểm đánh giá quá trình: 30% bao gồm: Tự luận, Bài tập lớn, thảo luận nhóm Điểm thi kết thúc học phần: 70% - hình thức Tự luận

STT	Họ và tên giảng viên	Tên môn học	Mục đích môn học	Nội dung môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Tài liệu tham khảo	Phương pháp đánh giá sinh viên
							2. Doanh nghiệp kinh doanh Bất động sản, Nhà xuất bản Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh 3. Lê Chí Sĩ, Chiến lược kinh doanh bất động sản 4. Luật chuyên ngành trong Kinh doanh bất động sản: Luật kinh doanh bất động sản, Luật Nhà ở, Luật đất đai, Luật dân sự... 5. Lý thuyết nghiên cứu hành vi người tiêu dùng.	
59	ThS. Hồ Thị Khánh Viên	Quản lý dịch vụ công trình	Môn học này bổ sung cho sinh viên một số kiến thức chuyên sâu đối với việc quản lý một số loại hình bên trong bất động sản điển hình, bao gồm quản lý mặt bằng văn phòng cho thuê, trung tâm thương mại, căn hộ cho thuê, các dịch vụ công cộng khác. Nội dung cơ bản liên quan	Môn học này cung cấp cho sinh viên một số kiến thức chuyên sâu đối với việc quản lý một số loại hình dịch vụ bên trong bất động sản điển hình, bao gồm quản lý mặt bằng văn phòng cho thuê, trung tâm thương mại, căn hộ	2	HK 2	Tài liệu chính: 1. Bài giảng Quản trị bất động sản 2. Đại học tổng hợp nghiên cứu xây dựng Mátxcova, Kinh tế và quản lý bất động sản, nhà xuất	Điểm đánh giá quá trình: 30% bao gồm: Tự luận, Bài tập lớn, thảo luận nhóm Điểm thi kết thúc học phần: 70% - hình thức Tự luận

STT	Họ và tên giảng viên	Tên môn học	Mục đích môn học	Nội dung môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Tài liệu tham khảo	Phương pháp đánh giá sinh viên
			đến việc thiết lập kế hoạch quản lý, triển khai công tác quản lý và khai thác...	cho thuê, các dịch vụ công cộng khác... Nội dung cơ bản liên quan đến việc thiết lập kế hoạch quản lý, triển khai công tác quản lý và khai thác...			bản Xây dựng (tập 1 và tập 2) Tài liệu tham khảo: 1. Quy chế quản lý nhà chung cư do Bộ Xây dựng ban hành 2. Luật nhà ở năm 2005 3. Nghị định số 71/2010/NĐ-CP về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật nhà ở do Chính phủ ban hành 4. Nghị định số 153/2007/NĐ-CP về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật kinh doanh bất động sản do Chính phủ ban hành	

STT	Họ và tên giảng viên	Tên môn học	Mục đích môn học	Nội dung môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Tài liệu tham khảo	Phương pháp đánh giá sinh viên
60	ThS. Nguyễn Trọng Hiếu	Thẩm định dự án đầu tư BĐS	Môn học lập và thẩm định dự án đầu tư BĐS cung cấp kiến thức cơ bản về lập dự án bào gồm phân tích tình hình kinh tế xã hội tổng quát của dự án, phân tích thị trường, phân tích kỹ thuật và tổ chức nhân lực của dự án, phân tích tài chính, phân tích lợi ích kinh tế xã hội của dự án. Môn học còn cung cấp kiến thức cơ bản về thẩm định dự án đầu tư trong lĩnh vực bất độn sản.	Người học hiểu được đặc điểm của đầu tư; phân biệt được các hình thức đầu tư; hiểu được vai trò của dự án đầu tư; Giải thích chu kỳ dự án đầu tư; mô tả được các bước để hình thành dự án đầu tư; phân tích được nội dung của một dự án đầu tư, phân biệt được nhiệm vụ của các bộ phận trong dự án; Hình thành tư duy tìm kiếm các cơ hội đầu tư.; Phân tích tình hình kinh tế - xã hội tổng quát của dự án; Phân tích thị trường dự án; Phân tích kỹ thuật, Tài chính, Xã hội của dự án. Biết làm thế nào để triển khai và kiểm soát hiệu quả quá trình thực hiện dự án, và cách kết thúc dự án hiệu quả với mức độ cân bằng giữa phạm vi, chi phí, và tiến độ. Có khả năng tốt trong làm việc với các thành viên trong	3	HK 2	Tài liệu chính: 1. ĐH Kinh tế TPHCM, Thiết lập và thẩm định dự án đầu tư, NXB ĐHKinh tế TPHCM 2. Vũ Công Tuấn, Thiết lập và thẩm định dự án đầu tư, NXB Thống Kê 3. Đoàn Dương Hải, Đầu tư phát triển bất động sản và quản lý dự án đầu tư xây dựng, Trường ĐH xây dựng Hà Nội, NXB Tài Chính Tài liệu tham khảo: 1. Giáo trình lập thẩm định dự án đầu tư, Đỗ Phú Trần Tình, NXB ĐH Quốc gia TpHCM, 2011	Điểm đánh giá quá trình: 30% bao gồm: Tự luận, Bài tập lớn, thảo luận nhóm Điểm thi kết thúc học phần: 70% - hình thức Tự luận/trắc nghiệm

STT	Họ và tên giảng viên	Tên môn học	Mục đích môn học	Nội dung môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Tài liệu tham khảo	Phương pháp đánh giá sinh viên
				và ngoài tổ chức, khả năng tốt về giao tiếp và thuyết phục... Tự lập kế hoạch và thẩm định dự án đầu tư.			2. Joseph Heagney, 2012, <i>Quản trị dự án – Những nguyên tắc căn bản</i> . Bản dịch của NXB Lao động – Xã hội 3. PMI, 2013. <i>A guide to the Project Management Body of Knowledge</i> . 5 th Edition. 4. World Bank, Phân tích kinh tế các hoạt động đầu tư, bản dịch của NXB Văn hóa Thông tin 2002.	
61	ThS. Nguyễn Hoàng An	Môi giới Bất động sản	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức liên quan đến kỹ năng môi giới trong lĩnh vực bất động sản, gồm các vấn đề cụ thể: tổng quan về dịch vụ môi giới BĐS, vai trò và nguyên tắc hoạt động của môi giới BĐS, yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động môi giới BĐS, kỹ năng, yêu cầu chuyên môn và đạo đức đối với cá nhân, tổ chức tham gia môi giới BĐS; quy	Trang bị cho người học những kiến thức liên quan đến kỹ năng môi giới bất động sản, gồm các vấn đề cụ thể như sau: Tổng quan và quy trình nghiệp vụ của nghề môi giới bất động sản; các kiến thức cơ bản liên quan đến năng lực của một môi giới viên; những kỹ năng khi tổ chức và tiến hành dịch	3	HK 2	Tài liệu chính: 1.GS.TS. Hoàng Văn Cường, Giáo trình Thị trường Bất Động Sản, NXB Đại học Kinh tế Quốc dân 2021 2013 2. TS Bùi Mạnh Hùng, Môi giới và kinh doanh Bất động sản, NXB Xây dựng	Điểm đánh giá quá trình: 30% bao gồm: Tự luận, Bài tập lớn, thảo luận nhóm Điểm thi kết thúc học phần: 70% - hình thức Tự luận

STT	Họ và tên giảng viên	Tên môn học	Mục đích môn học	Nội dung môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Tài liệu tham khảo	Phương pháp đánh giá sinh viên
			trình môi giới BĐS và các vấn đề liên quan	vụ môi giới bất động sản trong mối tương quan với các hoạt động về mặt pháp lý; đầu tư và kinh doanh bất động sản theo hiến pháp và pháp luật.			Tài liệu tham khảo: 1. PGS.TS Hoàng Văn Hoa, PGS.TS Trần Thị Vân Hoa, Giáo trình Giao tiếp trong kinh doanh, NXB Đại học Kinh tế Quốc dân 2023 2. GS.TS Hoàng Đức Thân, Giáo trình Giao dịch và đàm phán trong kinh doanh, NXB Đại học Kinh tế Quốc dân 2021	
62	ThS. Vũ Thị Hạnh Thu	Luật kinh doanh Bất động sản	Học phần cung cấp kiến thức cơ bản liên quan đến luật kinh doanh bất động sản, giúp sinh viên hiểu rõ quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân khi tham gia vào hoạt động kinh doanh bất động sản. Một số nội dung chính bao gồm: tổng quan về thị trường BĐS và luật kinh doanh BĐS, quản lý nhà nước trong lĩnh vực BĐS, vấn đề pháp lý liên quan hoạt	- Vị trí: Học phần cung cấp kiến thức cơ bản trong hoạt động kinh doanh bất động sản, quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân kinh doanh bất động sản và quản lý nhà nước về kinh doanh bất động sản, giúp sinh viên tiếp cận kiến thức pháp luật chuyên sâu phục vụ cho	3	HK 2	Tài liệu chính: 1. Bài giảng Luật kinh doanh bất động sản – Khoa Luật & LLCT trường Đại học Tài nguyên và Môi trường TP. Hồ Chí Minh 2. Luật kinh doanh bất động sản 2014, NXB Chính trị quốc gia sự thật	Điểm đánh giá quá trình: 30% bao gồm: Tự luận, Bài tập lớn, thảo luận nhóm Điểm thi kết thúc học phần: 70% - hình thức Tự luận

STT	Họ và tên giảng viên	Tên môn học	Mục đích môn học	Nội dung môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Tài liệu tham khảo	Phương pháp đánh giá sinh viên
			động kinh doanh BDS liên quan quyền sử dụng đất, nhà ở, công trình xây dựng..., quy định liên quan đến hợp đồng dân sự trong giao dịch bất động sản.	các môn học khác trong chuyên ngành - Mục đích: Tăng cường pháp chế XHCN và tạo nền tảng cơ sở cho sinh viên hiểu và vận dụng quy định của pháp luật vào thực tế. Sinh viên nhận thức đúng đắn về vai trò của luật pháp trong sự phát triển của nền kinh tế - xã hội - Nội dung chính: + Những vấn đề chung về thị trường bất động sản và pháp luật kinh doanh bất động sản + Quản lý nhà nước trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản + Những vấn đề pháp lý về kinh doanh quyền sử đất, kinh doanh nhà ở công trình xây dựng, kinh doanh dịch vụ bất động sản + Quy định về hợp đồng dân sự trong giao dịch bất động sản			3. Luật đất đai 2013 (Sửa đổi bổ sung năm 2018), NXB Chính trị quốc gia sự thật Luật xây dựng 2014, NXB Chính trị quốc gia sự thật 4. Luật nhà ở 2014, NXB Chính trị quốc gia sự thật Tài liệu tham khảo: 1. Tập thể tác giả, Giáo trình Luật Đất đai, Trường Đại học Luật Hà Nội, NXB Công an nhân dân, 2016. 2. Tập thể tác giả, Giáo trình Luật Dân sự Trường Đại học Luật Hà Nội, NXB Công an nhân dân, 2019. 3. Nguyễn Đình Bồng, Tôn Gia Huyền, Quản lý đất đai và thị trường bất động	

STT	Họ và tên giảng viên	Tên môn học	Mục đích môn học	Nội dung môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Tài liệu tham khảo	Phương pháp đánh giá sinh viên
							sản, NXB Bản đồ, 2006.	
63	ThS. Nguyễn Thị Bích Duyên	Marketing Bất động sản	Môn học cung cấp kiến thức về hoạt động marketing chuyên sâu trong lĩnh vực bất động sản. Như cách thức phân tích thị trường, phân tích nhu cầu khách hàng, cách thức lên những chiến lược marketing phù hợp đối với từng loại mục tiêu khác nhau.	Marketing trong Kinh doanh Bất động sản là một môn học thiết kế để cung cấp cho sinh viên cái nhìn toàn diện về lĩnh vực marketing đặc thù trong ngành bất động sản. Môn học này sẽ đề cập đến các khái niệm cơ bản và nâng cao về marketing, cách thức xây dựng và triển khai các chiến lược marketing hiệu quả. Sinh viên sẽ được học cách phân tích và hiểu rõ nhu cầu của thị trường, phát triển kỹ năng lập kế hoạch marketing, và đánh giá hiệu quả của các hoạt động marketing thông qua nghiên cứu và phân tích case study thực tế từ thị trường bất động sản. Môn học này nhằm mục đích trang bị cho sinh viên những công cụ và	3	HK 2	Tài liệu chính: 1. Don Sexton (Hà Minh Hoàng, Hoàng Trang dịch), Marketing căn bản, NXB Lao động, 2018 2. Gary W. Eldred (Đỗ Kiệt Ánh, Anh Thư dịch), Bất động sản căn bản, NXB Lao động, 2018. Tài liệu tham khảo: 2018 1. David Lindahl (Trần Thăng Long dịch), Đầu tư bất động sản, NXB Lao động, 2. George H. Ross (Thùy Dương, Thúy Hà dịch), Chiến lược đầu tư bất động sản, NXB Lao động, 2018	Điểm đánh giá quá trình: 40% bao gồm: Tự luận, bài tập lớn, thảo luận nhóm Điểm thi kết thúc học phần: 60% - hình thức Tự luận

STT	Họ và tên giảng viên	Tên môn học	Mục đích môn học	Nội dung môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Tài liệu tham khảo	Phương pháp đánh giá sinh viên
				kỹ năng cần thiết để thành công trong môi trường kinh doanh bất động sản hiện đại.				
64	Theo phân công của trường/khoa	Thực hành nghề nghiệp	Học phần thuộc khối môn học thực hành chuyên môn nghề nghiệp ngành Quản trị kinh doanh, nhằm tạo điều kiện cho sinh viên hệ thống lại kiến thức chuyên ngành QTKD, bước đầu vận dụng kiến thức để phân tích và đánh giá tình huống thực tiễn.	Theo quy định của Bộ môn Khoa học Quản lý kinh tế – Khoa Kinh tế TN&MT (có thể điều chỉnh, cập nhật), mỗi sinh viên chọn một đề tài/ chủ đề thuộc nội dung của hoạt động doanh nghiệp để thực hiện. Nội dung đề án chuyên ngành quản trị kinh doanh tổng hợp phải trên cơ sở đánh giá thực trạng hoạt động ở lĩnh vực nghiên cứu trong thời gian ≥ 3 năm trở lại đây tại một doanh nghiệp hay tổ chức nào đó, rút ra các thành tựu, hạn chế cũng như nguyên nhân của các hạn chế để đưa ra và trình bày các định hướng cần thiết nhằm cải thiện tình hình ở các lĩnh vực nghiên cứu	2	HK 2	Tài liệu bắt buộc: Tài liệu giảng viên cung cấp/ hướng dẫn, giới thiệu tùy vào đề tài của sinh viên lựa chọn. Tài liệu tham khảo: Các tài liệu liên quan đến chủ đề của sinh viên lựa chọn.	Điểm đánh giá dựa trên quá trình thực hiện báo cáo và kết quả của báo cáo thực hành nghề nghiệp. Điểm theo thang điểm 10, và được quy đổi theo thang điểm chữ và điểm 4 theo quy chế đào tạo tín chỉ.

STT	Họ và tên giảng viên	Tên môn học	Mục đích môn học	Nội dung môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Tài liệu tham khảo	Phương pháp đánh giá sinh viên
65	Phân công của khoa	Thực tập tốt nghiệp	Học phần Thực tập tốt nghiệp nghiên cứu thực tiễn về hoạt động sản xuất kinh doanh trong điều kiện nền kinh tế thị trường ở các doanh nghiệp BĐS. Những vấn đề nghiên cứu cơ bản: công tác tổ chức bộ máy quản lý, sản phẩm – thị trường; công tác lao động – tiền lương; công tác quản lý các nguồn lực vật chất; hoạt động marketing; tình hình tài chính và công tác kế toán...	Học phần Thực tốt nghiệp thuộc khối môn học thực hành chuyên môn nghề nghiệp ngành Quản trị kinh doanh. Học phần này tạo điều kiện cho sinh viên hệ thống lại kiến thức chuyên ngành Quản trị kinh doanh, vận dụng kiến thức để phân tích, đánh giá và đưa ra những giải pháp hiệu quả cho vấn đề/ tình huống quản trị trong thực tiễn. Quá trình thực tập tốt nghiệp được thực hiện tại doanh nghiệp thực tế thông qua hoạt động quan sát, nghiên cứu và tham gia vào một số nghiệp vụ chuyên môn quản trị của doanh nghiệp.	4	HK 1	Tài liệu bắt buộc: Tài liệu giảng viên cung cấp/ hướng dẫn, giới thiệu tùy vào đề tài của sinh viên lựa chọn. Tài liệu tham khảo: Các tài liệu liên quan đến chủ đề của sinh viên lựa chọn.	Kiểm tra trong quá trình thực tập: Kiểm tra trong thời gian thực tập về thái độ thực tập và tiến độ viết báo cáo thực tập tốt nghiệp (do giáo viên hướng dẫn chấm). Thi cuối kì: Chấm chuyên đề tốt nghiệp: Điểm trung bình của: Điểm cán bộ chấm 1 (giáo viên hướng dẫn), Điểm cán bộ chấm 2 (giáo viên phản biện), Điểm báo cáo (hội đồng) Hình thức Vấn đáp.
66	ThS. Nguyễn Thị Hoài Thanh	Khởi sự và tạo lập doanh nghiệp	Học phần trang bị những nội dung về: nhận thức kinh doanh, ý tưởng kinh doanh, đánh giá ý tưởng kinh doanh;	Học phần trang bị những nội dung về: nhận thức kinh doanh, ý tưởng kinh doanh, đánh	3	HK 1	Tài liệu bắt buộc: Eric Ries, (2019), Khởi nghiệp tinh	Điểm đánh giá quá trình: 30% bao gồm: Tự luận, thảo luận

STT	Họ và tên giảng viên	Tên môn học	Mục đích môn học	Nội dung môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Tài liệu tham khảo	Phương pháp đánh giá sinh viên
	ThS. Nguyễn Đình Hiền ThS. Lê Quang Huê		những vấn đề về nghiên cứu thị trường, về marketing trong khởi sự doanh nghiệp; lập kế hoạch kinh doanh, cách thức đánh giá một bảng kế hoạch kinh doanh; vấn đề vốn trong khởi sự kinh doanh; lựa chọn mô hình doanh nghiệp – những vấn đề pháp lý trong khởi sự kinh doanh; tìm kiếm cộng sự; hệ thống, luật pháp, những qui định về thành lập và hoạt động doanh nghiệp,... Mục tiêu, sinh viên sẽ nắm rõ những kiến thức căn bản nhất để bắt đầu dự án của mình, đồng thời, hiểu rõ những bước đi cần thiết, những nguồn lực cần chuẩn bị, xây dựng bản Kế hoạch kinh doanh cho chính dự án của cá nhân mình, những cột mốc cần vượt qua để có thể thành lập và đưa doanh nghiệp vào hoạt động.	giá ý tưởng kinh doanh; những vấn đề về nghiên cứu thị trường, về marketing trong khởi sự doanh nghiệp; lập kế hoạch kinh doanh, cách thức đánh giá một bảng kế hoạch kinh doanh; vấn đề vốn trong khởi sự kinh doanh; lựa chọn mô hình doanh nghiệp – những vấn đề pháp lý trong khởi sự kinh doanh; tìm kiếm cộng sự; hệ thống, luật pháp, những qui định về thành lập và hoạt động doanh nghiệp,... Mục tiêu, sinh viên sẽ nắm rõ những kiến thức căn bản nhất để bắt đầu dự án của mình, đồng thời, hiểu rõ những bước đi cần thiết, những nguồn lực cần chuẩn bị, xây dựng bản Kế hoạch kinh doanh cho chính dự án của cá nhân mình, những cột mốc cần vượt qua để có thể thành lập và đưa			gọn – The lean startup, NXB Tổng hợp Tp. HCM Tài liệu tham khảo: PGS. TS Nguyễn Thị Liên Diệp, (2017), Quản trị khởi nghiệp, Hà Nội: NXB Hồng Đức	nhóm Điểm thi kết thúc học phần: 70% - hình thức Tự luận

STT	Họ và tên giảng viên	Tên môn học	Mục đích môn học	Nội dung môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Tài liệu tham khảo	Phương pháp đánh giá sinh viên
				doanh nghiệp vào hoạt động.				
67	ThS. Nguyễn Châu Thoại	Định giá bất động sản	Học phần Định giá BĐS trang bị cho người học các nội dung cơ bản của định giá BĐS như cách định giá BĐS, các nguyên tắc định giá, các phương pháp và quy trình định giá BĐS... Bên cạnh đó, học phần còn cung cấp các kỹ năng để người học có thể đưa ra được các nhận định về giá trị BĐS cũng như cách thức lập báo cáo và chứng thư định giá bất động sản.	Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức kỹ năng và tái độ của công việc định giá bất động sản. Nội dung bao gồm phần giới thiệu học phần và 7 chương trong đó: chương 1: Tổng quan về BĐS và thị trường BĐS; Chương 2: Cơ sở giá trị và nguyên tắc định giá định giá BĐS; Các chương tiếp theo 3,4,5,6 hướng dẫn sinh viên thực hiện định giá cho các loại bất động sản cụ thể bằng các phương pháp khác nhau... cuối cùng chương 7 hướng dẫn sinh viên một quy trình định giá bất động sản	3	HK 1	Tài liệu chính [1] Nguyễn Thế Phụng, Giáo trình định giá bất động sản – ĐH Tài Chính Marketing [2] Đoàn Văn Trường, Tuyển tập các phương pháp định giá trị BĐS [3] Bộ tiêu chuẩn định giá Việt Nam Tài liệu tham khảo [1] Luật giá Việt Nam [2] Appraisal Methods for Real Property, The Appraisal Institute, 2015	Điểm đánh giá quá trình: 30% bao gồm: Tự luận, bài tập lớn Điểm thi kết thúc học phần: 70% - hình thức Tự luận
68	ThS. Nguyễn Phan Hoài Vũ	Hệ thống kiểm soát quản trị	Học phần cung cấp các kiến thức tổng quan chung về hệ thống kiểm soát quản trị như khái niệm, vai trò và các yếu tố cấu thành nên hệ thống	Người học trình bày được bản chất, vai trò của hệ thống kiểm soát quản trị trong doanh nghiệp. Hiểu được nội dung các quy trình kiểm	3	HK 1	Tài liệu chính: 1. Nguyễn Thị Thu Hương	Điểm đánh giá quá trình: 40% bao gồm: Tự luận, thảo luận nhóm Điểm thi kết

STT	Họ và tên giảng viên	Tên môn học	Mục đích môn học	Nội dung môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Tài liệu tham khảo	Phương pháp đánh giá sinh viên
			kiểm soát quản trị. Các dạng sai phạm thường xảy ra trong doanh nghiệp và biện pháp hạn chế. Mục tiêu và nội dung một số quy trình kiểm soát quản trị chính trong các doanh nghiệp.	soát quản trị chủ yếu trong doanh nghiệp. Áp dụng được các kiến thức đã học để xây dựng và hoàn thiện hệ thống kiểm soát quản trị tại các doanh nghiệp. Đánh giá hiệu quả hoạt động hệ thống kiểm soát quản trị tại các doanh nghiệp. Kỹ năng thuyết trình, làm việc nhóm, kỹ năng lập kế hoạch và kỹ năng giải quyết vấn đề. Đồng thời giúp người học phẩm chất đạo đức, ý thức kỷ luật, trách nhiệm, nghiêm túc trong quá trình học, tự học và tự nghiên cứu.			(2020), <i>Kiểm soát quản trị (dịch)</i>. NXB Tổng hợp 2. TS. Trương Văn Tú – TS. Trần Thị Song Minh (2008), <i>Giáo trình Hệ thống thông tin quản lý</i>, Nhà xuất bản Thống kê Tài liệu tham khảo: 1. Nguyễn Ngọc Huyền (2018), <i>Giáo trình kiểm soát</i>, NXB ĐH Kinh tế Quốc dân 2. Trần Thành Tài (2008), <i>Phân tích và thiết</i>	thức học phân: 60% - hình thức Tự luận

STT	Họ và tên giảng viên	Tên môn học	Mục đích môn học	Nội dung môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Tài liệu tham khảo	Phương pháp đánh giá sinh viên
							<i>kế hệ thống thông tin quản lý,</i> NXB Trẻ. 3. Leonard J, Business & Professional Ethics for Directors, Execcutives & Accountants, South-Western - 2012. 3. Các tài liệu khác do Giảng viên cung cấp.	
69	ThS. Nguyễn Thị Hoài Trinh, ThS. Vũ Quốc Quý	Đạo đức và trách nhiệm xã hội	Đạo đức và trách nhiệm xã hội là học phần tự chọn cho sinh viên chuyên ngành Quản trị kinh doanh. Học phần đạo đức và trách nhiệm xã hội bao gồm các nội dung: đạo đức kinh doanh, xây dựng chương trình đạo đức kinh doanh,	Sinh viên hiểu được tầm quan trọng của sự phát triển bền vững và marketing xanh Sinh viên phân tích được các yếu tố ảnh hưởng đến chiến lược marketing xanh cũng như nội dung của chiến	3	KH 2	Tài liệu chính: [1] Nguyễn Mạnh Quân, Giáo trình Đạo đức kinh doanh và văn hóa công ty, NXB Đại học Kinh tế quốc dân, 2015.	Điểm đánh giá quá trình: 40% bao gồm: Tự luận, thảo luận nhóm Điểm thi kết thúc học phần: 60% - hình thức Tự luận

STT	Họ và tên giảng viên	Tên môn học	Mục đích môn học	Nội dung môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Tài liệu tham khảo	Phương pháp đánh giá sinh viên
			trách nhiệm của doanh nghiệp đối với xã hội.	lược marketing xanh. Sinh viên có thể sáng tạo, xây dựng được chiến lược marketing xanh cho một sản phẩm/ thương hiệu cụ thể trong một lĩnh vực/ ngành nghề kinh doanh bất kỳ. Sinh viên có thái độ tích cực với vấn đề môi trường, bảo đảm an toàn sức khỏe người tiêu dùng và trách nhiệm với xã hội.			[2] Nguyễn Ngọc Thắng, Trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp, NXB Đại học quốc gia Hà Nội, 2015. Tài liệu tham khảo: [3] Laura P. Hartman & Joe Desjardins, Đạo đức kinh doanh - Business Ethics, NXB Tổng Hợp Tp. HCM, 2016. [4] Harvard business review on new managers, Các nhà quản lý mới, 2023 [5] Richard Templar, Những quy tắc trong quản lý, Nhà xuất bản lao động, 2023 [6] Michael E. Gerber, Để xây dựng doanh nghiệp hiệu quả, Nhà xuất	

STT	Họ và tên giảng viên	Tên môn học	Mục đích môn học	Nội dung môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Tài liệu tham khảo	Phương pháp đánh giá sinh viên
							bản lao động, 2023	
70	ThS. Nguyễn Thị Hoài Trinh, ThS. Vũ Quốc Quý	Văn hóa doanh nghiệp	Học phần Văn hóa kinh doanh trang bị những kiến thức chung về văn hóa doanh nghiệp và những kỹ năng cần thiết để tổ chức, ứng dụng, và phát triển các kiến thức về văn hóa kinh doanh trong hoạt động kinh tế nói chung và trong hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp nói riêng. Môn học cũng trang bị những kiến thức và kinh nghiệm thực tế về phương pháp xây dựng và phát triển văn hoá doanh nghiệp và tạo lập bản sắc văn hoá (thương hiệu) cho một tổ chức hay doanh nghiệp. Môn học còn trình bày một số vấn đề về văn hoá kinh doanh Việt Nam như: Khác biệt văn hóa trong công cuộc làm ăn kinh tế tại Việt Nam, Văn hoá Việt Nam, Văn hóa kinh doanh tại thị trường Nhật, Hoa Kỳ, Trung Quốc , ...	Học phần Văn hóa doanh nghiệp cung cấp cho người học cái nhìn tổng quát về các loại hình văn hóa khác nhau trong doanh nghiệp; cách quản trị những thay đổi trong văn hóa; cách xây dựng và duy trì một nền văn hóa phù hợp cho từng loại hình doanh nghiệp; phương thức hòa nhập vào nhóm làm việc, doanh nghiệp và thậm chí những nền văn hóa kinh doanh quốc tế trong bối cảnh toàn cầu hóa ngày nay.	3	HK 1	Tài liệu bắt buộc: Tập bài giảng Văn hóa kinh doanh do GV cung cấp Tài liệu tham khảo: Th.S Nguyễn Mạnh Quân (2005), Đạo đức kinh doanh và Văn hóa doanh nghiệp, Nxb LĐXH.	Điểm đánh giá quá trình: 30% - hình thức: Tự luận, Trắc nghiệm, thảo luận nhóm Điểm thi kết thúc học phần: 70% - hình thức Tự luận

STT	Họ và tên giảng viên	Tên môn học	Mục đích môn học	Nội dung môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Tài liệu tham khảo	Phương pháp đánh giá sinh viên
71	TS. Vương Tấn Đức	Đại cương về lãnh đạo tổ chức	Giúp cho người học có kiến thức căn bản về lãnh đạo, trang bị cho người học các công cụ và kỹ năng lãnh đạo từ căn bản đến cao cấp, nhằm giải quyết những tình huống cũng như thành công trong công tác lãnh đạo sau này. Học phần lãnh đạo sẽ cung cấp cho sinh viên kiến thức và kỹ năng từ một số mô hình và nghiên cứu khác nhau, để rồi nhận biết tổ chức và nâng cao kỹ năng lãnh đạo trong mỗi cá nhân. Bởi một lãnh đạo không tự nhiên được sinh ra mà quá trình trao dồi, rèn luyện tôi tạo nên. (Vince Lombardi).	Đại cương về lãnh đạo tổ chức là môn học giúp cho người học có kiến thức căn bản về lãnh đạo, trang bị cho người học các công cụ và kỹ năng lãnh đạo từ căn bản đến cao cấp, nhằm giải quyết những tình huống cũng như thành công trong công tác lãnh đạo sau này.	3	HK 1	Tài liệu chính: 1. TS. Nguyễn Thanh Hội, Nghệ thuật lãnh đạo - Viện quản trị doanh nghiệp. 2. TS. Nguyễn Hữu Lam, Nghệ thuật lãnh đạo - Nhà xuất bản giáo dục (2017). 3. John C. Maxwell, Phát triển kỹ năng lãnh đạo (Developing the Leader within you). NXB Lao động – xã hội (2007) Tài liệu tham khảo: 1. Gary A. Yukl, (1989). Leadership in Organization, Second Edition. Prentice- Hall International Editions. 2. Peter B. Vail, (1993) “Lãnh đạo	Điểm đánh giá quá trình: 30% bao gồm: Tự luận, bài tập lớn Điểm thi kết thúc học phần: 70% - hình thức Tự luận

STT	Họ và tên giảng viên	Tên môn học	Mục đích môn học	Nội dung môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Tài liệu tham khảo	Phương pháp đánh giá sinh viên
							bằng tầm nhìn”. Trong Allan R. Cohen, The Portable MBA in Management: Insights from Experts at the Best Business Schools - Skills and Strategies for Leading any Organization to Success. John Wiley & Son Inc. 3. John Kotter, (1996). Leading Change. Harvard Business School Press	
72	ThS. Nguyễn Phan Hoài Vũ	Hệ thống thông tin Bất động sản	Học phần đề cập đến những hệ thống kiến thức, hệ thống lý luận trong việc các định vai trò, cấu trúc và cách phân loại thông tin trong hệ thống quản trị doanh nghiệp bất động sản, cơ sở tổ chức hệ thống thông tin quản trị, các phương pháp thu thập, phân tích thông tin và phương pháp để thiết kế hệ thống	Hệ thống thông tin bất động sản đóng một vai trò quan trọng trong việc cung cấp và xử lý thông tin phục vụ công tác quản lý nhà nước về đất đai, đặc biệt là ở khu vực đô thị. Học phần trang bị cho sinh viên các kiến thức về cơ sở của hệ thống thông tin	2	HK 1	Tài liệu chính: Bài giảng môn Hệ thống thông tin bất động sản. Tài liệu tham khảo 1. Trần Thị Song Minh (2012), Giáo trình Hệ thống thông tin quản lý,	Điểm đánh giá quá trình: 30% bao gồm: Tự luận, thảo luận nhóm Điểm thi kết thúc học phần: 70% - hình thức Tự luận

STT	Họ và tên giảng viên	Tên môn học	Mục đích môn học	Nội dung môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Tài liệu tham khảo	Phương pháp đánh giá sinh viên
			thông tin quản trị, hệ thống các loại thông tin trong quản trị doanh nghiệp...	bất động sản (RIS): khái niệm, vai trò, nhiệm vụ và các thành phần của hệ thống RIS. Học sinh sẽ được nghiên cứu sâu về cơ sở dữ liệu bất động sản và vấn đề thiết kế hệ thống thông tin bất động sản. Nhằm củng cố các kiến thức lý thuyết và nâng cao kỹ năng thực hành. Sau khi học xong, sinh viên có đủ năng lực để tham gia xây dựng và vận hành các hệ thống thông tin bất động sản.			NXB ĐH Kinh tế quốc dân. 2. TS Trương Văn Tú – TS. Trần Thị Song Minh. Giáo trình Hệ thống thông tin quản lý. Nhà xuất bản Thống kê – 2008. 3. Trần Thành Tài. Phân tích và thiết kế hệ thống thông tin quản lý. Nhà xuất bản trẻ -2008.	
73	ThS. Nguyễn Phụng Dực	Dự toán công trình	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản, ứng dụng 1 phần mềm dự toán để lập được hồ sơ dự toán cho các công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp, hướng dẫn cho sinh viên trình tự các bước lập một hồ sơ dự toán dự thầu. Củng cố kiến thức cho sinh viên nắm vững thêm trình tự để lập được hồ sơ dự toán cho công trình xây	Học phần này trang bị kiến thức cho việc xác định các loại chi phí trong đầu tư xây dựng công trình. Nội dung học phần bao gồm 2 phần chính là “đo bóc tiên lượng công trình” và “tính dự toán xây dựng công trình” Việc nắm vững nội dung của học phần này là điều kiện để sinh viên tiếp	3	HK 2	Tài liệu chính: 1. Cẩm nang kinh tế xây dựng: Định mức và đơn giá xây dựng cơ bản - Lập dự toán công trình xây dựng - Quản lý dự án và thanh quyết toán vốn đầu tư.- Hà Nội: Xây Dựng, 2001.-1425 tr., cm (Kinh tế xây	Điểm đánh giá quá trình: 30% bao gồm: Tự luận, bài tập lớn Điểm thi kết thúc học phần: 70% - hình thức Tự luận

STT	Họ và tên giảng viên	Tên môn học	Mục đích môn học	Nội dung môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Tài liệu tham khảo	Phương pháp đánh giá sinh viên
			dựng, thanh toán, quyết toán khối lượng công trình.	tục học các học phần tiếp theo như: tổ chức thi công, Quản lý dự án... và giúp sinh viên có thể ước tính hoặc tính toán cụ thể các chi phí cần thiết trong quá trình làm việc của mình, ví dụ như: tính chi phí khảo sát, chi phí thiết kế, chi phí xây dựng, tổng mức đầu tư...			dựng).-692.5/C120. Tài liệu tham khảo: 1. Peterson. Steven J. (2007). Construction estimating using Excel. Upper Saddle River, N.J.: Pearson/Prentice Hall. 2. Kinh tế xây dựng / Bộ Xây dựng -Hà Nội: Xây dựng, 1995.-188 tr. 3. Văn bản hướng dẫn thực hiện quy chế đấu thầu.-Hà Nội : Xây dựng , 2004.	

STT	Họ và tên giảng viên	Tên môn học	Mục đích môn học	Nội dung môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Tài liệu tham khảo	Phương pháp đánh giá sinh viên
74	ThS. Hoàng Thị Vân	Kỹ năng giải quyết vấn đề	Môn học trang bị cho sinh viên những vấn đề lý luận và kinh nghiệm về giải quyết vấn đề và ra quyết định trong vai trò của nhà quản trị. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có thể: - Nhận thức được tầm quan trọng của kỹ năng giải quyết vấn đề và ra quyết định trong các kỹ năng quản trị của nhà quản lý, lãnh đạo hiện nay; - Nhận thức được vai trò quan trọng của hệ thống thông tin quản trị hỗ trợ cho việc ra quyết định quản trị; - Nắm được nội dung và các bước cơ bản, một số kỹ thuật, phương pháp, mô hình trong giải quyết vấn đề và ra quyết định.	Học phần Kỹ năng giải quyết vấn đề giúp người học khái quát được các loại vấn đề và tiến trình giải quyết vấn đề, đồng thời cung cấp kiến thức về các công cụ, kỹ năng cơ bản trong giải quyết vấn đề. Song song đó, học phần cung cấp và tổ chức cho người học thực hành hệ thao tác của quy trình giải quyết vấn đề.	1	HK 2	Tài liệu chính: 1. Bộ môn Kỹ năng mềm, Kỹ năng giải quyết vấn đề, Viện nghiên cứu kinh tế ứng dụng, Trường Đại học Tài chính Marketing Tài liệu tham khảo: 1. Lại Thế Luyện, Kỹ năng giải quyết vấn đề và ra quyết định, Nhà xuất bản Tổng hợp, 2011 2. Edward De Bono (Tuấn Anh biên dịch), Tư duy là tồn tại- 6 sắc thái tư duy - 6 chiếc mũ tư duy, NXB VHTT, 2005 3. Tony Buzan, New Thinking Group dịch, Bản đồ tư duy trong công việc, NXB Lao động – Xã hội, 2010	Điểm đánh giá quá trình: 30% - hình thức: Tự luận, Trắc nghiệm Điểm thi kết thúc học phần: 70% - hình thức Tự luận

STT	Họ và tên giảng viên	Tên môn học	Mục đích môn học	Nội dung môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Tài liệu tham khảo	Phương pháp đánh giá sinh viên
							2016 4. Ken Watanabe, Người Thông minh giải quyết vấn đề như thế nào?, NXB Trẻ, 2016	
75	ThS. Nguyễn Đình Hiền, ThS Nguyễn Hoàng An	Kỹ năng khám phá bản thân và lập kế hoạch nghề nghiệp	Môn học “Kỹ năng Khám phá bản thân và lập kế hoạch nghề nghiệp” giới thiệu những khía cạnh lý thuyết về việc tìm hiểu bản thân và hoạch định nghề nghiệp. Hình thành kỹ năng theo đuổi sự khám phá và hoạch định kế hoạch phát triển bản thân trọn đời. Tự cập nhật những kênh thông tin qua đó xác định được những giá trị xã hội cần cho từng giai đoạn lịch sử. Giúp sinh viên có kỹ năng định vị, hoạch định, thực thi, kiểm tra và điều chỉnh kế hoạch phát triển bản thân trong từng nấc thang của sự nghiệp.	Học phần Kỹ năng khám phá bản thân giới thiệu những khía cạnh lý thuyết về việc tìm hiểu bản thân và hoạch định nghề nghiệp. Hình thành kỹ năng theo đuổi sự khám phá và hoạch định kế hoạch phát triển bản thân trọn đời. Tự cập nhật những kênh thông tin qua đó xác định được những giá trị xã hội cần cho từng giai đoạn lịch sử. Giúp sinh viên có kỹ năng định vị, hoạch định, thực thi, kiểm tra và điều chỉnh kế hoạch phát triển bản thân trong	1	HK 2	Tài liệu chính: Bảo Trung (chủ biên), Kỹ năng khám phá bản thân và lập kế hoạch nghề nghiệp, Đại học Tài chính Marketing, 2016 Tài liệu tham khảo: 1. Kỹ năng khám phá bản thân, Viện Doanh trí Văn Hiến, Trường đại học Văn Hiến 2. Mark Cotta Vaz, Quản trị bản thân – Phát triển nghề nghiệp, NXB.Tổng hợp HCM, 2010	Điểm đánh giá quá trình: 30% - hình thức: Tự luận, Trắc nghiệm, thảo luận nhóm Điểm thi kết thúc học phần: 70% - hình thức Tự luận

STT	Họ và tên giảng viên	Tên môn học	Mục đích môn học	Nội dung môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Tài liệu tham khảo	Phương pháp đánh giá sinh viên
				từng nấc thang của sự nghiệp.			3. Alphabooks, Chọn nghề theo tính cách, NXB. Thanh niên, 2013.	
76	Phân công của khoa	Khóa luận tốt nghiệp	Học phần Khóa luận tốt nghiệp nghiên cứu thực tiễn về hoạt động đầu tư kinh doanh bất động sản trong điều kiện nền kinh tế thị trường ở các doanh nghiệp từ đó đề xuất giải pháp giải quyết những vấn đề tồn tại trong những hoạt động cơ bản tại thực tế doanh nghiệp. Những vấn đề nghiên cứu cơ bản: công tác tổ chức bộ máy quản lý, kinh doanh bất động sản; công tác lao động – tiền lương; công tác quản lý các nguồn lực vật chất; hoạt động marketing; tình hình tài chính và công tác kế toán...	Học phần Khoá luận tốt nghiệp nghiên cứu thực tiễn về phân tích trong điều kiện nền kinh tế thị trường ở các doanh nghiệp	8	HK 2	Tài liệu bắt buộc: Tài liệu giảng viên cung cấp/ hướng dẫn, giới thiệu tùy vào đề tài của sinh viên lựa chọn. Tài liệu tham khảo: Các tài liệu học tập có liên quan đến từng đề tài cụ thể.	Điểm thi kết thúc học phần: trọng số 100%: Kiểm tra trong thời gian thực tập về thái độ thực tập và tiến độ thực hiện, viết Khóa luận tốt nghiệp của sinh viên. Thi cuối kì: Khoa thành lập Hội đồng bảo vệ Khóa luận tốt nghiệp theo đúng quy định. Kết quả khóa luận tốt nghiệp được tính theo quy định đào tạo. Hình thức thi: Thuyết trình, vấn đáp.